

NHÃ CÀ

Bóng tôi
thời
con gái



Bóng tối thời con gái

Nhã Ca

bóng tối thời con gái

Nhã Ca

Bìa: *NXB...*

Nguồn: *Thư viện Tiểu Lùn*

tình ca cho Huế đồ nát

NHÃ CA

Sài Gòn 1967

1.

Năm tôi mười bảy thì chị Hiền lấy chồng. Chị Hiền lấy anh Thân, một giáo sư tư thực. Anh Thân người Bắc, hơi già so với tuổi chị Hiền, nhưng được cái dáng điệu nhanh nhẹn, trẻ trung.

Dĩ nhiên tôi cũng ở chung với anh chị, vì chúng tôi không còn bố mẹ. Anh Thân cũng là người mồ côi sớm giống như chị em chúng tôi. Anh di cư vào đây,

một mình, có một ít chú bác nhưng cũng ít liên lạc. Cuộc sống chung của chúng tôi vì thế cũng dễ chịu.

Hai chị em tôi vốn sống đùm bọc nhau từ nhỏ. Tôi không nhìn thấy mặt thấy mẹ tôi bao giờ nhưng theo chị Hiền thì tôi giống mẹ tôi lắm; còn chị thì giống thầy tôi. Tôi cũng nghĩ như vậy vì hai chị em tôi đều không giống nhau cả về khuôn mặt cũng như tâm tính. Tuy nhiên không phải vì thế mà chúng tôi ít thương yêu nhau. Tôi thương và hết sức nghe lời chị Hiền. Mặc dầu tôi đã mười bảy tuổi, nhưng đối với chị, tôi còn như một con bé lên mười, lên mười hay lên chín cũng vậy.

Chị Hiền có một tính dễ làm tôi khó chịu là không hay nói. Mỗi khi tôi có lỗi, chị chỉ lạnh lùng với tôi và cử chỉ lạnh nhạt đó làm tôi đau đớn còn hơn những

vết roi quất. Nhưng từ năm tôi mười bảy và chị lập gia đình với anh Thân rồi thì chị dịu dàng với tôi hơn.

Anh Thân cũng rất vui tính. Có lẽ anh cũng rất thương mến tôi nhưng ít khi có dịp biểu lộ tình thương ấy vì tôi đã lớn... Ngày trước, khoảng hai năm trước đó, khi quen và yêu chị Hiền, anh vẫn thường dẫn tôi đi ăn kem, đi xi nê, hoặc tới thăm các bạn bè của anh, nhưng bây giờ thì không. Nhiều lúc, tôi cũng thấy là tôi đã mất luôn chị Hiền, vì chị là một người vợ tốt, thích chiều chuộng chồng và để hết tâm trí vào gia đình.

Ngôi nhà chúng tôi ở có hai phòng ở dưới và một căn gác nhỏ phía sau. Kiểu nhà thông thường ở Sài Gòn, nhưng sang được một căn ở khu sạch sẽ, yên tĩnh như khu chúng tôi ở không phải là dễ. Tôi chiếm căn gác phía sau và sống

một mình hầu như riêng biệt trên đó. Sự riêng biệt cũng nhiều khi làm tôi tủi thân, nhất là khi chị Hiền mang thai.

Khi nghe tin chị có thai, tôi thấy tình thương còn lại ở chị Hiền dành cho tôi như mất thêm đi một nửa. Có điều đặc biệt là từ đó anh Thân thường hay vắng nhà hơn trước. Nhưng chị Hiền không buồn. Chị nói với tôi là anh ấy cần phải làm việc nhiều hơn vì sắp làm cha. Gia đình, trong những ngày chị Hiền mang thai, có phần vui vẻ hơn. Anh Thân, chị Hiền đều có vẻ rạng rỡ và tôi chắc anh chị đều vui vẻ thật tình.

Anh Thân có nhiều bạn lắm. Thường thường, chủ nhật họ hay kéo lại nhà ăn uống, hội họp, bởi chị Hiền làm thức ăn khéo léo nên các buổi hội họp rất vui. Với lại tính anh Thân vốn cởi mở, yêu thích bè bạn. Nhưng tôi thì không thích

những ồn ào đó. Trong khi dưới nhà ăn uống vui vẻ, tôi rúc đầu trên căn gác đọc tiểu thuyết. Tôi cũng rất thích viết văn và ưa trở thành văn sĩ. Tôi tập viết đủ loại nhưng tôi không thành công về mặt này. Cuối cùng tôi xoay ra tập vẽ và muốn trở thành một họa sĩ. Thật bất ngờ, tôi có vẽ thành công hết sức về mặt này.

Anh Thân cũng như chị Hiền đều không để ý tới những việc tôi làm. Lần đầu tiên trông thấy một bức tranh bột màu trên căn gác của tôi, anh ngạc nhiên, hỏi: Hạnh vác bức tranh này ở đâu về vậy? Tôi nói dối: Một cô bạn gái cho em đấy. Một cô bạn? – anh Thân ngạc nhiên hỏi – Cô ấy là họa sĩ à? Tôi ngượng ngập nói: Dạ, nó cũng vẽ cho vui vậy thôi anh. Nhưng anh Thân không để ý đến điều đó. Anh ngắm lại bức tranh thêm một lần nữa rồi bảo: Em có cô bạn thật tuyệt.

Để anh phải nhờ em giới thiệu cô bạn này cho Bằng mới được. Hắn là họa sĩ suốt ngày chỉ biết sơn với cọ. Phải làm mỗi hắn cho cô bạn của em mới được. Tôi đỏ mặt, anh Thân không chú ý. Nhưng từ đó cái tên Bằng bỗng ám ảnh tôi... Tôi thầm để ý xem trong đám bạn tới chơi có ai có thể là Bằng không, nhưng tôi không đoán nổi.

Các bạn anh Thân hầu hết đều là nhà giáo, nhưng tôi biết ngoài cái vẻ đạo mạo, bên trong họ là những cơn bão ngầm. Có lần, một buổi sáng chủ nhật, chị Hiền với anh Thân đi xi nê, chị ở đi chợ, chỉ có mình tôi ở nhà, đang ngồi nằm cắt móng tay và nghe một đĩa nhạc ngoại quốc thì có tiếng gõ cửa. Người đến thăm anh Thân là Toàn. Tôi nói không có ai. Hắn vào nhà, đứng trân trân nhìn tôi, một lát mới chịu ngồi xuống ghế. Bất đắc dĩ tôi

phải rót nước mời hấn và trong khi tôi vào phòng trong pha nước, hấn liền lò dò đi theo.

Pha chưa xong chén nước thì hơi thở nóng của hấn đã phả vào gáy tôi. Tôi nghe tiếng hấn gọi đằng sau: Hạnh! Rồi hấn nói những gì mà tôi không nghe hết. Tình thế bất ngờ này đã làm tôi vừa bàng hoàng vừa run sợ. Hình như chính sự run sợ của tôi lúc ấy đã khuyến khích hấn. Hấn nhào đại, ôm ghì lấy tôi và trong lúc tôi còn ngơ ngác chưa kịp đối phó, hấn đã đẩy tôi vào phòng anh chị Thân. Lúc đó tôi mới chợt tỉnh. Tôi càng cố vùng vẫy hấn càng siết chặt lấy tôi hơn. Hơi thở hấn phả vào mặt tôi, vào tai vào tóc tôi nóng bỏng, còn nồng nặc mùi rượu. Hai bàn tay mạnh mẽ của hấn ghì siết trên ngực tôi thô bạo.

Vùng vẫy thêm được mấy bước thì

cả Toàn lẫn tôi cùng ngã xuống giường. Chăn nệm trắng làm tôi rợn cả người. Cuối cùng, tôi cố gắp sức còn lại vào hai bàn tay cào mạnh lên mặt hấn. Móng tay của tôi vốn thuộc loại cứng, lại vừa cắt. Hấn kêu lên một tiếng đau đớn vùng dậy, kịp lúc tôi nhào người nắm được con dao nhỏ để trên mặt bàn ngủ. Tôi có cảm tưởng lúc đó nếu hấn còn nhào lại, tôi dám đâm hấn chết lăm và tôi sẽ trở thành sát nhân. Nhưng không, hấn đứng co người, nhìn tôi giây lát rồi lui thủ bỏ đi. Trên mặt hấn, vết móng tay tôi còn hằn rõ rớm máu. Chắc lúc đó tôi hung dữ và xấu xí lắm.

Hấn đi rồi mà con dao vẫn còn dính chặt vào tay tôi và mắt tôi vẫn còn không chớp lại được. Mãi một lát sau, khi nghe tiếng xe vespa của hấn vù ra khỏi ngõ, tôi mới tỉnh lại thêm một lần nữa, ném dao,

rồi vật xuống nằm khóc một mình quên cả gài cửa. Da thịt tôi còn tê rần sợ hãi...

Tôi ngượng, không dám kể lại chuyện đáng tiếc này với ai, nhưng cuối cùng câu chuyện cũng đến tai anh Thân. Thằng khốn nạn. Anh Thân kêu lên và lồng đi tìm Toàn. Toàn đã bị anh Thân cho một quả đấm treo quai hàm. Tôi lo lắng việc sẽ xảy ra to, tai hại, nhưng rồi cũng êm ru, sự giao thiệp giữa Toàn và anh chị tôi cắt đứt.

Anh Thân áy náy mãi về chuyện kể trên nhưng anh không dám tỏ ra cho tôi biết. Thật. không ngờ, anh thấy Toàn là đứa con có hiếu. Hắn chỉ có hai mẹ con. Vậy mà ai dè... Anh Thân bảo chị Hiền vậy và từ đó anh có vẻ dè dặt hơn trước.

Cũng vì chuyện Toàn làm ẩu với tôi mà chị Hiền chú ý đến tôi hơn và bấy giờ

mới coi tôi là lớn. Chị bắt đầu may cho tôi loạt áo dài mới. Lần này, chính chị dẫn tôi tới tiệm may, bắt thợ đo cho tôi cái eo sát hơn, vạt áo dài hơn. Chị cũng mua cho tôi những tấm áo lót giống như thứ của chị và thay những đôi guốc gỗ, những đôi dép nhật cho tôi bằng những đôi giấy kiểu mới. Tôi cảm ơn chị hết sức, nhưng tôi không thể nói ra điều đó với chị. Tôi tự hứa, nếu có dịp tôi sẽ làm chị vui lòng hơn.

2.

Tôi bắt đầu vẽ một bức tranh mới. Đề tài của tôi là khung cảnh từ nơi chiếc cửa sổ trên căn gác nhìn xuống. Ở đó là một khu xóm nhỏ. Những mái nhà sát nhau, những tấm áo phơi để cả đêm lẫn ngày, một vài ngôi nhà có lầu nhô lên cao. Trong số đó tôi chú ý tới một căn gác gỗ có bao lơn quay về phía phòng tôi. Căn gác này thường được che kín bằng một chiếc màn xanh. Thỉnh thoảng, ở đó, tôi trông thấy một người nữ vừa có vẻ đàn bà vừa có vẻ con gái.

Tôi thường tò mò muốn biết nàng sống với ai, làm gì, nhưng tôi chỉ thấy được cánh tay trắng nuột, hay buông tấm màn xuống bụng bí.

Tôi định vẽ khung cảnh khu xóm này từ lâu nhưng thường gặp khó khăn vì tôi lấy croquis chưa được chính xác. Trong những bữa ăn, anh Thân thường nhắc đến việc học hành của tôi. Anh bảo nếu tôi thích âm nhạc, hội họa hay bất cứ một ngành nào khác, anh sẽ có lo cho tôi học tới nơi tới chốn. Tôi muốn có cơ hội vào học trường Cao đẳng Mỹ thuật để trau dồi thêm về hội họa nhưng tôi không dám nói ra. Thật là bậy, có gì mà không dám. Tôi buồn cười thế đó. Chị Hiền thường bảo: Nó thích cái gì thì chỉ có trời biết. Anh Thân thì nhận xét lệch hơn. Thấy tôi tính tình lặng lẽ, anh liền đoán chắc rằng tôi thích làm cô giáo. Ừ

thì cô giáo, cứ học lên đại học cái đã rồi đi dạy.

Có lần nhắc tới bức tranh trên phòng tôi, anh Thân nói rằng tôi thật bí mật, nhất định không nói cho anh biết cô bạn tác giả bức tranh là ai để anh giới thiệu cho Bằng, «cho nó đỡ cô độc» - Lại Bằng. Mỗi lần anh Thân nhắc đến Bằng là tôi khó chịu. Khó chịu rồi hồi hộp. Tôi muốn biết Bằng như thế nào, tâm hồn một họa sĩ thế nào, ngón tay một họa sĩ thế nào.

Cứ mỗi lần lấy croquis gập nét khó, hoặc pha bột màu gập một màu lạ, tôi lại càng tha thiết muốn biết Bằng hơn. Nhưng cứ nghĩ đến lời nói của anh Thân tôi lại đỏ mặt. Tại sao anh ấy lại nói thế. Mà tôi cũng lăm lăm, anh ấy có biết tôi là tác giả bức tranh ấy đâu.

Tôi vẫn đi học đều đặn. Ở trường, tôi cũng có một số bạn gái nhưng tôi không thích ai. Tôi cũng không muốn mình khó khăn lập dị, nhưng thật tình tôi càng cố gắng hòa hợp với các bạn cùng lớp bao nhiêu, càng thấy xa cách họ thêm bấy nhiêu. Trong lớp, tôi cũng có một cô bạn có vẻ ham hội họa, tôi muốn lân la để tìm hiểu thêm nhưng rồi tôi cũng không hé răng hỏi cô ta về hội họa bao giờ. Cuối cùng, trong lớp, tôi chỉ có được mỗi cô bạn là Phương, ngồi cùng bàn. Phương có vẻ là con nhà giàu, nhưng tôi chưa từng ghé nhà Phương bao giờ. Phương đẹp, chăm học, hiền lành, có nhiều tính tốt, nhưng tôi cũng không lấy gì làm thân lắm.

Cũng vì tính tình rụt rè nên việc vẽ của tôi gặp nhiều trở ngại, phải tự mình mò mẫm lấy từng bước nhỏ một.

Bước đầu, tôi dùng những tập des-sins vẽ làm mẫu. Dần dần tôi dùng chì than để lấy croquis các vật nhìn thấy, rồi dùng pastel để vẽ những khuôn mặt. Tiến hơn một nước nữa, tôi đã dùng bột màu để thực hiện những bức tranh có bố cục hẳn hoi. Bức bột màu tôi để trên gác mà anh Thân trông thấy là «tác phẩm» thứ ba của tôi. Đó là một tĩnh vật, một bình hoa với ba cái hoa bất tử. Có một cánh gãy gập xuống miệng bình, trơ trụi, tất cả nổi trên một nền vàng ử dột.

Chính vẽ ử dột của màu vàng này đã làm tôi yêu thích, nhưng tôi biết tôi không chỉ thích vẽ có thể. Tôi còn nhiều điều muốn vẽ, muốn biết và tôi sẽ thực hiện chúng bằng được.

Vẽ bột màu được một thời gian thì tôi bắt đầu chán. Tôi phân vân nửa muốn đi vào vẽ dịu dàng mềm mại của lụa, nửa

muốn có cái dữ dội mạnh mẽ của sơn dầu. Cuối cùng, tôi quyết định ngả về cái mạnh mẽ. Những vệt sơn dữ như những vết ché của Buffet, Matisse, Van Gogh... đã quyến rũ tôi. Tuy nhiên quyết định của tôi cũng chỉ được thực hiện một cách chậm chạp vì tôi vẫn tiếp tục giấu giếm anh chị Thân. Vả lại, sống với anh chị không lẽ tôi lại riêng tư quá.

Cuộc sống của chúng tôi được sắp đặt thật êm đềm đều đặn. Tuy phải dạy hơi nhiều giờ nhưng mỗi tuần anh Thân vẫn dành riêng trọn cả tối thứ bảy cho gia đình. Mỗi thứ bảy, thường thường cả nhà đi ăn quán một lần rồi đi xi-nê. Mỗi cuối tháng, bao giờ anh Thân và chị Hiền cũng dành cho tôi một món quà nhỏ và một ít tiền đủ tiêu vật. Chị Hiền sớm chịu cảnh mồ côi nên hiểu sự thiệt thòi của em, chị đã hết sức săn sóc tôi như để

thay thế cho bà mẹ mà chúng tôi không có. Thật tôi không thể nào than phiền nổi chị Hiền một câu nào hết. Cũng vì thế, tuy từ khi bắt đầu vẽ sơn dầu tôi trở thành quá túng quẫn – có một món tiền nhỏ thì đã phải dành để mua sơn mua cọ mất hơn hai phần ba, nhưng tôi vẫn không dám hé răng hỏi xin thêm tiền của chị.

Bụng chị Hiền càng lớn, đã sắp đến kỳ sinh, tôi phải thay thế chị, coi sóc những việc nhỏ trong gia đình. Trong thời gian chị Hiền mang thai, ở nhà ăn rất nhiều trái cây, nhất là măng cầu và măng cụt. Anh Thân thường nói đùa là nếu đứa nhỏ sắp sinh là con gái, anh chị sẽ đặt tên nó là Măng Cầu và nếu là con trai, sẽ đặt tên nó là Măng Cụt. Cả nhà đều nôn nao chờ đứa nhỏ ra đời. Riêng tôi, tuy không nói ra, nhưng tôi thường

mong chị Hiền sinh con trai để được đặt tên là Măng Cụt. Tôi vốn thích sự hòa hợp giữa hai màu đỏ gụ và trắng nõn của trái măng. Thằng Măng Cụt. Có một đứa cháu kháu khỉnh để kêu nó như thế thật dễ thương hết sức.

3.

Hôm chị Hiền sinh thật là rùng rợn. Tôi chưa bao giờ dám tưởng tượng một cảnh tượng ghê rợn đến thế.

Lúc đó là khoảng tám giờ tối, anh Thân còn bận dạy lớp tối ở một trường mãi tận Phú Thọ. Chị Hiền đang ngồi may nốt một cái áo mát cho đứa bé thì chị kêu lên. Tôi tưởng kim đâm vào tay chị. Lúc đó đang ngồi ngoài phòng khách nghe đĩa valse No 15 của Brahms, tôi vội vàng tắt máy chạy lại: Có chảy máu không chị? Kim đâm buốt phải biết. Nhưng chị

Hiền không trả lời tôi. Mặt chị nhăn lại và người chị gập xuống. Cái áo rơi trên đùi chị rồi rớt xuống đất. Và tôi bỗng hoảng hốt: Chị sao thế, chị. Cái gì vậy. Chị Hiền đứng lên, gắng gượng vịn tay vào thành ghế. Chiếc ghế lão đảo theo sức nặng hoảng hốt của chị. Tôi vội vàng đỡ lấy chị, tôi nghe chị nói, giọng sợ hãi: Chắc chị sắp sanh đây, Hạnh đưa chị đi đi. Tuy đồ đạc đã sắp sẵn vào sắc, nhà hộ sinh đã lo đặt trước từ mấy hôm và anh Thân cũng đã trù việc tôi có thể sẽ phải thay anh để đưa chị Hiền đi, nhưng tôi vẫn cuống lên. Chị Hai ở với chúng tôi là người đã có con, kinh nghiệm hơn tôi nhiều. Chị vừa giúp tôi đỡ chị Hiền, vừa cười: Chưa đâu, mới chuyển bụng, còn nhiều thì giờ mà. Ô, bà mới đau vậy mà can gì. Lát nữa đau đớn gấp trăm ngàn lần lận. Tôi không hiểu chị Hiền có nghe thấy những lời chị Hai nói không nhưng

tôi thấy rõ là chị đang cắn răng, tuy sợ hãi nhưng vẫn ráng sức, như sửa soạn để đi trên một con đường dài lắm: Làm thế nào để gọi anh Thân về đây. Điện thoại, ừ, điện thoại. Phải rồi. Đưa chị Hiền vào nhà hộ sinh xong, tôi gọi ngay điện thoại đến trường anh Thân dạy. Anh quỳnh lên, nói không ra tiếng, chỉ bảo là anh sẽ về ngay rồi vội vã cúp máy.

Gọi điện thoại cho anh Thân xong, tôi trở vào phòng sinh. Chị Hiền đang đứng dựa người vào bức tường đá trắng, mặt chị xanh mét, đánh lại, những đường nhăn cuộn cuộn kéo tới. Chúng còn kéo tới nữa, hình như đây cũng vẫn chỉ mới là giai đoạn đầu. Tôi nhìn sững chị Hiền. Thì ra người đàn bà khi sinh phải xấu xí, khốn khổ đến mức kia bay sao.

Bà mụ đỡ cho chị Hiền sinh là một người đàn bà miền Nam, đúng tuổi, béo

phệ và có vẻ hiền hậu vui tính. Bà ta đỡ chị Hiền lên bàn để thăm thai. Một lát bà nói: Còn lâu. Ít nhất cũng phải hai ba tiếng đồng hồ nữa. Bà quay sang tôi: Bây giờ để đỡ bà về phòng nằm nghỉ một lát lấy sức đã. Bà gọi cô y tá bảo chích cho chị Hiền một mũi thuốc. Chích thuốc xong cô y tá phụ với tôi dìu chị Hiền về phòng. Đây là loại phòng hạng nhất, một tuần hai ngàn bảy, anh Thân đã dành sẵn. Giường nệm, đi văng, nôi trẻ, bình hoa... Gian phòng có lẽ còn một vài thứ gì nữa đó nhưng tôi không nhìn hết.

Tuy bà mụ nói là « để bà nghỉ lấy sức » nhưng từ lúc về phòng, chị Hiền cũng như tôi không có lấy một phút để nghỉ ngơi. Căn phòng chỉ còn hai chị em. Tôi đứng dựa vào mạn giường nhìn chị Hiền lẫn lộn. Hai tay chị bầu sâu xuống mặt nệm, cả người chị oằn oại rên xiết. Tôi

cổ núa chị xuống không cho chị vậ vã nhưng sức tôi yếu hơn cơn đau của chị. Mồ hôi chị vã ra ướt hết cả trán. Lát lát cô y tá dòm vào phòng rồi lại bỏ đi. Chắc vẫn chưa tới lúc sinh, nhưng hoảng quá, tôi lại phải chạy ra gọi cô y tá. Cô ta tới, xem xét qua chị Hiền rồi nói: Chưa đâu mà, tử cung mở mới có bằng đồng tiền. Tôi không hiểu gì về lời cô y tá nhưng tiếng rên xiết của chị Hiền làm tôi không cầm lòng được.

Mẹ ơi. Mẹ. Mẹ ơi. Chị Hiền vẫn tiếp tục kêu lên, to rồi nhỏ, rồi nghẹn ngào, thất thanh. Nước mắt chị ràn rụa và khuôn mặt chị như méo hằn đi. Mẹ ơi. Khuôn mặt cũng như tiếng kêu rên của chị Hiền như xô tôi vào một cơn sốt nhỏ. Tôi chưa từng nghe thấy một tiếng gọi nào thảm thiết đến thế. Chắc cả khi mẹ tôi mất, tiếng kêu của chị Hiền cũng chỉ

thảm thiết đến thế là cùng.

Khuôn mặt đau đớn của chị Hiền lúc này làm tôi bỗng nhớ tới thầy tôi. Tôi chưa từng được trông thấy thầy tôi lần nào, nhưng qua lời kể lại của chị Hiền thì thấy tôi là một người tàn nhẫn, ích kỷ, mê đắm và hay nổi điên. Con điên ấy đã lây sang mẹ tôi và xô gia đình chúng tôi vào thảm cảnh.

Mẹ tôi là một người đàn bà Bắc kiêu mẫu. Nghĩa là cổ hủ và thâm trầm. Thâm trầm có phải là tính của tôi bây giờ không. Tôi giống mẹ tôi, chắc là vậy. Tôi vẫn theo rồi sẵn sóc cơn vật vã đau đớn của chị Hiền nhưng đồng thời vẫn không rời được những mảnh vụn chấp nối về cha mẹ tôi. Đó, khuôn mặt của chị Hiền lúc này đúng là khuôn mặt của thảm cảnh. Thấy tôi với những cơn điên của ông, chắc là cũng có khuôn mặt thế

đó. Năm ba mươi bốn tuổi, thầy tôi mê một cô đào hát và tiêu hết cả gia tài đồ sộ của ông bà nội tôi vào mồm mép người đàn bà kia. Mẹ tôi thất vọng lắm, và tôi, chính tôi đã được sinh ra trong những cơn thất vọng ghê gớm ấy. Có lẽ vì thế mà sau này khi lớn lên tôi đâm ra thù ghét hạng đàn bà ca kỹ. Cha mẹ tôi, gia đình tôi, chị em tôi đã chẳng phải tan nát đầy đọa vì họ là gì.

Tôi không biết rõ nỗi tâm tính thầy tôi dữ dội đến mức nào. Còn chị Hiền, chị giống thầy tôi như tạc, nhưng sao tôi thấy lương tâm chị trong sáng quá. Thẳng hoạc, chị có hơi thoáng đôi chút lạnh nhạt. Lạnh nhạt thôi, chứ đâu phải tàn nhẫn như thầy tôi.

Vậy thì khuôn mặt kia, khuôn mặt đang co rúm đau đớn kia giống thầy tôi trong trường hợp nào. Tôi nghe trong

đầu tôi lập đi lập lại tiếng rên la của chị Hiền. Rồi tiếng rên la ấy nhỏ đi, biến thành tiếng huyền não của một đám đông vô hình, rồi thì có tiếng xình xịch của một chuyến xe lửa chạy tới.

Từ trên chuyến xe lửa của dĩ vãng đang chạy trong đầu tôi, thấy mẹ tôi cùng ngồi trong một toa tàu. Một cuộc cãi vã nhỏ xảy ra và chắc mẹ tôi đã nói một câu nào đó. Đây là lúc thấy mẹ tôi gặp lại nhau sau khi thấy tôi đã bị cô đào hát của ông ruồng bỏ. Tôi đoán là câu nói của mẹ tôi lúc này với ông ngắn thôi, thật ngắn nhưng kịch độc, đến nỗi vì câu nói ngắn đó, mà thấy tôi đã lao đầu ra khỏi toa xe, trong lúc xe lửa đang chạy.

Một tiếng rú thê thảm bỗng vang lên ngay bên cạnh tôi. Tiếng rú của thấy tôi khi lọt vào đường sắt? Không. Chị Hiền. Chính là tiếng rú thảm thiết của chị Hiền.

Chị vừa tròn người lên, vượt khỏi tay tôi, rơi xuống nền đá hoa và đang bò lăn bò lộn dưới đó như một con vật. Chuyển xe lửa thăm khốc đã đi qua hẳn trong đầu tôi. Chị Hiền đang run rẩy, nghiêng rặng, chau mày. Tôi cố gắng lắm mới vực được chị Hiền lên, để chị ngồi dựa lưng vào tường rồi đứng dậy bấm chuông gọi liên hồi. Cô y tá cùng bà mụ chạy vào vực chị Hiền sang phòng sinh...

Chị Hiền bây giờ như người đã chết rồi. Khi đưa được sang phòng sinh thì chị đã ngất đi, mắt nhắm kín, môi xám ngoét. Tôi bật khóc nức nở. Có lẽ chị Hiền khó qua khỏi, tay chân chị lạnh dần...

Bà mụ xúm lại thoa bóp và giật tóc mai, cô y tá vội vàng chích thuốc khỏe, tôi vừa khóc vừa lay gọi chị. Khoảng mười lăm phút sau thì cánh cửa phòng

vụt mở, anh Thân nhoài người vào, tôi kêu lên: Anh Thân. Anh Thân đã chạy tới đỡ ngay chị Hiền.

Lúc đó tôi bỗng thấy máu đỏ chảy ròng ròng xuống hai bàn chân tái xanh của chị. Một vệt máu bám ngay trên ống quần màu xám nhạt của anh Thân. Tôi bật mắt, choáng váng. Máu, máu kìa. Cô y tá vực chị Hiền lên chiếc giường sắt... Hiền Hiền, có anh đây. Anh Thân rồi rít cầm tay chị Hiền lắc lắc... Khuôn mặt bà mụ cũng thắm mồ hôi, chiếc quần của chị Hiền được tháo bỏ. Máu chảy ròng suốt hai ống chân chị. Cô y tá soạn những dụng cụ để sẵn trên một chiếc giá cạnh bà mụ... Chiếc bụng của chị Hiền bỗng cao gù, oằn oại... Ráng lên em. Hiền. Chị Hiền mở mắt nhìn anh Thân rồi bấm môi cố ráng hết sức để ẹ lên một tiếng lớn,— Sắp được rồi, rán tí nữa... Anh

Thân cúi xuống người chị. Một tiếng rú thảm thiết vang lên. Không phải tiếng rú mà là tiếng thét của một người rẫy chết, tiếng thét xé ruột gan tôi, tiếng thét đau đớn và kinh hãi tột độ, như ráng hét lên để nhớ sự sống một lần trước khi chết.

Nhưng ngay sau tiếng thét chết chóc ấy, tiếng bà mẹ reo lên: A, được rồi, con trai. Tôi bỗng bật khóc nức nở. Tôi không biết tôi khóc cho chị Hiền, cho tôi, hay cho ai. Nhưng lòng tôi lúc đó cả một biển xao động, tôi vừa thù ghét, vừa xót xa, vừa kinh tởm cho cái số phận của đàn bà, của chị Hiền và của cả tôi nữa. Chiếc bụng của chị Hiền bây giờ như một quả bóng đã xì hết hơi, dẫn dúm... Người ta không làm gì cho chị hết sao. Hay chị đã chết rồi, không thể như thế, máu của chị vẫn còn chảy kia mà, bàn tay của bà mẹ đang đập đập trên chiếc bụng xì hết hơi

của chị, rồi một tiếng nấc, một tiếng kêu nữa, tuy yếu ớt, nhưng cũng không kém đau đớn, một đồng bầu nhầy chảy xuống chiếc chậu sứ đặt sẵn phía lõm giường cuối lưng chị. – Cái nhau lớn quá, thảo nào bà đau đớn... Tôi nghe thấy tiếng rên nhỏ của chị Hiền, lúc đó tôi mới hoàn hồn, chị không chết...

Cùng lúc đó tiếng khóc oe oe của đứa bé nổi lên, tiếng khóc dòn dã, mạnh dạn làm tôi giật mình, cả tôi lẫn anh Thân đều xô lại phía cô y tá, cô ta vừa lấy tay đập đôm đốp vào đít đứa bé, cho thẳng bẻ khóc to hơn, vừa cười: Nó bị ngạt mấy giây, chú bé này thích được ăn đòn. Tôi muốn đưa tay nựng đứa bé, nhưng nhìn đồng thịt đỏ hỏn tôi thấy ghê cả người. Con người sinh ra bắt đầu như vậy ư? Cả đồng thịt còn bê bết máu và màng mỏng, nó đang bắt đầu biết sống đó, nó khóc...

Tôi đưa tay ra rồi rút về, cô y tá mỉm cười bảo bế nó sang phòng bên để tắm rửa.

Anh Thân hết chạy sang xem con lại chạy về với vợ... Chị Hiền được băng bó, vận lại quần áo, chị mệt lả, nằm bệt xuống chiếc giường có chân đẩy về phòng, tôi và anh Thân đi theo, anh Thân bế chị đặt trên giường rồi lặng lẽ ngồi xuống bên chị, cầm bàn tay chị vuốt ve, nửa sung sướng, nửa thương xót...

Cơ vật lộn với tử thần qua rồi, chị Hiền đang mệt lả và phục hồi dần sự sống. Tôi không hiểu lúc đó tôi đã nghĩ gì về cơn đau của chị Hiền, nhưng tôi thương xót chị hết sức. Tôi cũng là đàn bà,, chao ơi, tôi rồi cũng sẽ như thế, nằm trần truồng rên la bò lết như con vật? Không phải phục sự chịu đựng của chị Hiền, phải phục lòng hy sinh, can đảm của tất cả các bà mẹ. Các bà mẹ, cả mẹ

nữa, mẹ cũng đã chịu đau đớn như thế để sinh ra con...

Mười lăm phút sau, cô y tá bế đứa nhỏ vào đặt trong chiếc nôi kê ở góc phòng. Thằng nhỏ được những ba kỷ rưỡi: Anh Thân vén màn nhìn mặt con, rồi quay sang phía vợ, anh gọi: Hiền. Chị Hiền mở mắt, đôi mắt đã lạc hết tinh thần, nhưng đôi môi tái bầm vẫn cố gượng một nụ cười, nửa trút bỏ, nửa sung sướng. Tôi bỗng muốn khóc quá. Đó là hạnh phúc ư? Hạnh phúc? Còn tôi, hạnh phúc của tôi là gì?... Cơn bàng hoàng vẫn dày đặc trong tôi, anh Thân cúi xuống hôn lên trán chị Hiền, tôi quay người nhìn vào khoảng tường trắng, không có gì hết, trong một đêm thôi bao nhiêu sự thay đổi, lúc này tôi mới biết trời đang đêm và ngọn đèn néon bật sáng giữa căn phòng bỗng ấm cúng lạ thường. Không, tôi cần

phải hòa hợp, gia đình anh Thân đây, hạnh phúc của chị Hiền không phải là hạnh phúc của tôi sao?

– Con giống em không hở anh ? Chị Hiền hỏi thật nhỏ. Cho em nhìn con chút – Không, em còn mệt, lát nữa anh bế con sang cho. Con nó giống anh như đúc. Dĩ nhiên là giống anh như đúc rồi. Tôi như bị ai bóp mạnh vào tim. Dĩ nhiên nó giống anh như đúc, như tôi giống mẹ tôi, như chị Hiền giống thầy tôi vậy... Thằng bé đang ngủ giấc đầu tiên vào đời thật tuyệt diệu, mắt nó nhắm kín, đôi môi hồng non, bây giờ với lúc mới sinh, trông nó khác xa quá.

4.

Tôi đã kể về sự sinh đẻ của chị Hiền quá nhiều, nhưng chính trường hợp sinh đẻ của chị đã quyết định một phần đời sống tôi sau này.

Chị Hiền nằm ở nhà thương hơn một tuần lễ, những ngày đó tôi và anh Thân ít khi có mặt ở nhà, anh Thân ngoài giờ đi dạy thì vào luôn nhà hộ sinh quần quít với vợ con, nhưng buổi tối anh lại về nhà ngủ. Phòng chỉ có cái đi văng nhỏ dành

cho thân nhân sản phụ thì tôi đã ngủ ở đó. Trong thời gian thường trực ở lại với chị, tôi chứng kiến không biết bao nhiêu những trường hợp đau đẻ khác. Tôi nghe những tiếng la khóc vang từ phòng sinh lại, và mỗi lần như thế, tôi thường tưởng tượng rồi kinh hoàng nhắm chặt mắt lại, tôi không chịu đựng nổi, tôi nghĩ rằng có thể tôi cũng không chịu được tôi nếu tôi bị hoàn cảnh như thế.

Qua ngày thứ năm thì anh Thân đổi tôi về nhà ngủ còn anh thì ngủ lại với vợ con, dành chiếc đi vắng. Tôi cũng đã sợ cái không khí ở đây lắm rồi nên bằng lòng, mỗi ngày tôi chỉ tới thăm chị Hiền vào lúc ban trưa. Buổi tối anh Thân cũng tạt về nhà một tí, nói chuyện với tôi dăm ba câu rồi đem những đồ cần thiết của chị vào nhà hộ sinh...

Tôi thật sung sướng khi được ngủ trên căn gác cũ, mấy ngày ở nhà hộ sinh tôi như bị nhốt trong. một sự u ám đến nghẹn thở. Lúc này tôi thường mở rộng cánh cửa sổ trên căn gác, nhìn xuống khu hẻm dày đặc nhà với những khoảng sân phơi quần áo. Tôi bắt đầu nghĩ đến việc tiếp tục vẽ. Nhà vắng thật thích, tôi muốn suy nghĩ, muốn cô đơn, muốn làm gì tùy ý. Nhưng chính sự rỗi rãi này đã làm tôi thêm bận tâm với những chuyện mà bình thường tôi không dám nghĩ tới. Sơn đã cạn và tôi chưa có thể đi mua được. Nằm ở nhà chán quá, tôi mò tiểu thuyết ra đọc, nhà lại rất ít sách. Tôi xuống tủ sách anh Thân, lấy đại mấy cuốn, khi lên tới căn gác thì tôi mới giật mình: Đó là những cuốn nói về tình dục của tuổi dậy thì, với hai cuốn tiểu thuyết có nhan đề mà tôi mới đọc qua đã đỏ mặt. Nhưng rồi sự tò mò đã làm tôi đọc ngẫu nhiên

hết, và những điều đọc thấy đã làm tôi suy nghĩ vẩn vơ. Tôi hối hận và thầm trách tại sao lại không đang đọc những điều nhảm nhí ấy... Nhưng càng cố quên chừng nào tôi lại càng nhớ tới nó chừng đó, và tâm hồn tôi bắt đầu có những ý tưởng kỳ lạ. Những đêm tối, tôi hay trông tượng và thấy bâng khuâng, thấy buồn buồn. Hình như tôi đang thiếu một cái gì, thật mơ hồ, nếu mạnh dạn tôi có thể nghĩ tới, nhưng tôi không dám nghĩ và nhất quyết lòng tôi không thể. Tôi đi tới một vài cô bạn chơi chỉ thấy chán thêm, cuối cùng tôi lại bó mình trên căn gác, tìm giấy vẽ những dessins bằng chì, bằng than nhì nhằng, chì và than tôi nhặt được của anh Thân trong một ngăn kéo cũ kỹ. Một lần khác, khi đi thăm chị Hiền về tôi đọc được một mảnh giấy của anh Bằng gửi cho anh Thân, nói tới chơi mà không gặp, trong mảnh giấy đó có nhắc tới cô

bạn nhỏ họa sĩ mà anh Thân đã có lần kể chuyện với Bằng. Tôi bỗng nhiên hồi hộp lạ lùng. Bằng, cái tên đó có gì khiến tôi phải chú ý đến nó, tôi đã trông thấy Bằng bao giờ đâu? Nhưng mặc dầu có bao nhiêu lý lẽ để bào chữa, tôi vẫn cứ bị ám ảnh bởi cái tên Bằng... Tôi đã thay đổi rồi chăng? Chính phải, tôi đã thay đổi, kỳ trước mỗi khi nói chuyện với anh Thân tôi rất tự nhiên, dạo này tôi mất tự nhiên. Có một vài lần anh Thân lên căn gác của tôi nói chuyện, anh hỏi về chuyện học, về sở thích, và có lần anh còn đùa: Anh sắp mất Hạnh rồi đó, Hạnh yêu ai chưa? Câu nói của anh Thân như một tiếng sét giáng vào đầu tôi. Cuốn tiểu thuyết, vâng, trong tiểu thuyết chẳng có cảnh anh kể yêu em vợ là gì, và ghê tởm hơn nữa là cô em vợ cũng sa ngã, rồi chính cô đã phản bội người chị hết lòng thương mến gây dựng cho cô. Tôi bỗng dâm ra sợ mỗi

lần gặp Thân và để tâm dò xét. Có thể là Thân sẽ... không, đừng nghĩ, đừng nghĩ như thế. Nhưng anh sẽ mất Hạnh. Hạnh đã yêu ai chưa? Đã yêu ai chưa? Câu nói đó không là một câu tỏ tình, một câu dò ý là gì? Đừng nghĩ nhảm, hãy quên ý tưởng bản thủ đen tối ấy đi... Nhưng những lần sau anh Thân cố tình ở lại với tôi lâu hơn, anh tỏ sẵn sóc tôi hơn, tôi càng hoảng hốt, và đời sống của tôi mất gần hết sự bình thường, gần anh Thân tôi không bình tĩnh nổi. Tôi cầu mong cho chị Hiền chóng trở về...

5.

Bây giờ căn nhà nhỏ của chúng tôi bận rộn và vui vẻ hơn bởi tiếng khóc oe oe suốt ngày của thằng Măng Cụt. Thoạt tiên, tôi tưởng tôi sẽ khó chịu vì cuộc sống bị chen kẽ, chia phối bởi đứa bé, nhưng thằng Măng Cụt thật kháu khỉnh dễ thương, tôi lại yêu nó quá thể. Tôi thường bế nó lên căn gác của tôi, đi đi lại lại rồi dỗ nó ngủ, thằng bé khi ngoan thì thật ngoan, khi quấy thì không ai chịu nổi, tôi thường tức cười khi nó

đái, con trai hay đái vung, có lần đang bế nó, nó đái vung ướt cả mặt làm tôi quỳnh hết sức. Có đứa nhỏ trong nhà, gia đình cũng đầm ấm hạnh phúc hơn. Anh Thân vẫn chiều vợ cưng con, nhưng anh vắng nhà càng nhiều. Có một đứa con, nhu cầu vật chất càng tăng vọt, và anh phải cố gắng kiếm tiền hơn. Nhiều đêm thấy anh về vẻ mệt nhọc bơ phờ khuôn mặt, tôi thương anh hết sức, nhưng tôi vẫn không khỏi thắc mắc vì câu hỏi dạo nào của anh, có thể anh ấy kín đáo, ngấm ngầm. Tôi bắt đầu đề phòng.

Ngày một buổi, tôi vẫn đến lớp học đều đặn. Nhưng đầu óc tôi bị phân tán nhiều quá. Điều mà tôi băn khoăn, bứt rứt không yên là lo lắng không đủ điều kiện để vẽ. Mà tôi không thể nào xoay sở được thật. Số tiền mỗi tháng chị Hiền dành cho thì dùng hết vào việc sách vở

xe cộ. Có bớt chút đỉnh để mua thì cũng không được bao nhiêu. Lâu không còn sơn để vẽ, tôi nhớ một cách lạ lùng.

Tôi ao ước có đủ sơn để vẽ lại khuôn mặt đau đẽ của chị Hiền vì khuôn mặt đó là thảm cảnh, khuôn mặt thực của đàn bà, khuôn mặt thực của người mẹ và cũng là khuôn mặt của thầy tôi trong trí óc tôi. Nhưng trái ngược hẳn với bản tính, tôi lại vẫn vẽ những cái quá hiền lành, trong lúc những sôi động trong tôi thì chỉ chực bùng ra, chực lồng lộn theo sơn cộ. Nhưng tôi phải kiếm ra tiền, tôi phải vẽ. Nhiều lúc ý định xin tiền chị Hiền làm tôi xấu hổ. Nhìn khuôn mặt chị mỗi ngày một già đi, mỗi nặng thêm nét lo âu tôi không đành tâm... Cuối cùng cái tên Bằng lại hiện ra, tôi cũng cở ý muốn nhờ Bằng giúp đỡ, nhưng tôi cho đó là điên rồi... tôi khổ sở không ít, Bằng, không,

tôi không nên nghĩ gì tới hết... Vậy mà tôi vẫn hay tưởng tượng về Bằng. Bằng như thế nào, cao hay gầy. Bằng, đối với tôi, là một người hết sức bí mật, tôi khó hình dung nổi.

Một lần tôi ngồi ở trên gác thì nghe tiếng anh Thân gọi Bằng. Hai người ngồi nói chuyện dưới căn gác của tôi. Tôi chỉ bước xuống vài bậc thang, vờ soạn một cuốn sách hay thay tã cho bé Măng Cụt, tôi sẽ nhìn thấy Bằng. Nhưng cuối cùng tôi vẫn ngồi lì. Tôi nghe giọng Bằng hơi cao, có vẻ ngạo mạn, nhưng sau này tiếng nói của Bằng cũng bỏ quên trong tôi, tôi không nhớ ra được... Anh Thân nói nhiều về chuyện dạy học. Tôi nghĩ là Bằng đang ngồi nghe và đang cố giữ cái ngáp... Khi Bằng đi rồi, tôi mới tiếc và rửa mình kỳ cục một cách ngu xuẩn.

Một hôm, Phương, con bạn ngồi cạnh tôi hỏi:

– Hạnh ạ, mày có ưa làm cô giáo không?

Tôi nói:

– Mày nói gì kỳ vậy, tao đang làm học trò mà.

Phương cười mũi:

– Ấy, tao hỏi mày có thích vừa làm học trò vừa làm cô giáo không?

Tôi chỉ cho là Phượng nói đùa:

– Mày có trò chơi gì lạ đó Phương?

– Nói thật mà, tao đang tìm một cô giáo cho tụi nhỏ con ông chú tao.

Tôi bỗng hồi hộp, một thoáng vui mừng chợt sáng lên, tôi hỏi lại nó:

- Thật không? Mà ông chú nào.

- Tao có đến bốn năm ông chú, cả chú thật và chú hờ. Nhưng ông chú mà tao định giới thiệu mà lại là chú thật của tao. Tao đã giới thiệu sơ sơ qua về mày. Đẹp này, con nhà lành này...

Tôi không lạ gì tính hay bông đùa của Phương, nó là một thứ đọt sống mới, rất ư là lãng mạn và đại dột. Thích gì thì làm hết mình, bất chấp hậu quả. Nó sinh trong một gia đình đông chị em, bố có vợ bé, tội nghiệp, nó thiếu sự giáo dục. Bởi vậy tôi hay nghi ngờ về những lần nó khoe về liên hệ gia đình, về tình yêu. Nó yêu bất chấp, thích nhiều thư tình, nhiều kẻ tán. Tôi không ưa Phương, nhưng nó ngồi gần, về công việc học, chuyện trò, tôi vẫn bình thường giao thiệp. Tôi cố cười để khỏi mất lòng nó, đáng lý như mọi lần, tôi cau mày và ngồi nhích ra, tôi

ít thích sự biểu lộ quá trớn:

– Đùng đũa nũa Phương, tao tin mày nói thật, vậy mày kể qua sơ cho tao biết dạy như thế nào đi. Có mấy đứa nhỏ.

– Có hai đứa, tao cũng không nhớ tụi nó học lớp mấy nữa.

Tôi hỏi:

– Bao nhiêu?

– Một ngàn rưỡi, một tháng, nếu mày thì tao sẽ bảo ông trả thêm. Bởi vì mày đáng được chỉ ngồi không mà kiếm ra tiền.

Tôi không mịch lòng vì câu nói của Phương, - dù không thích. Tôi vẫn thường nhẫn nhịn như thế. Và tôi nhận lời. Phương cho biết là chỉ dạy buổi tối.

Tôi bắt đầu hy vọng vào công việc dạy tối. Mỗi tháng tôi có thêm ngàn rưỡi, cộng với số tiền của anh chị Thân cho, tôi đủ sức mua sơn và cọ. Nhưng còn phải nói thế nào về việc đi dạy đêm với anh chị? Tôi không muốn anh chị tôi biết là tôi đi dạy, có thể chị Hiền sẽ buồn lo cho tôi không đủ thì giờ học hành và phải tự kiếm tiền quá sớm. Với chị Hiền, bao giờ tôi cũng nhỏ. Cuối cùng tôi đành nói dối với chị Hiền là tôi phải đi học thêm Anh-văn vào buổi tối, chị Hiền rất vui vẻ bằng lòng. Tôi theo Phương, đi đến gặp ông chú của nó...

Nơi ông chú Phương ở làm tôi hơi chồn chân Đó là một biệt thự đẹp ở đường Công Lý, có vườn rộng, vườn hoa, lối đi lát sỏi, lại có bảng coi chừng chó dữ. Tôi thường rất ghét cái bảng đề chó dữ đó. Chũ coi chừng chó dữ đối với

những cô gái nghèo như tôi là một sự khinh rẻ. Nhưng rồi tôi cũng vào phòng khách để gặp ông chú của Phương. Tôi ngạc nhiên, trái với sự tưởng tượng của tôi, ông Hòa, chú của Phương chỉ khoảng trên ba mươi, khỏe mạnh, nhanh nhẹn, Phương nói: Hôm nay cháu đem cô bạn tới giới thiệu với chú. Tôi ngồi yên nghe hai chú cháu nói chuyện: Phương liến thoắng, còn ông Hòa thì thâm trầm. Tôi ngạc nhiên nhìn và thầm nhủ đó mà lại là hai chú cháu. Tôi chỉ trả lời khi ông Hòa hay Phương hỏi đến. Tôi được biết Hòa là một nhà thầu khoán rất tài tử, thích thì làm không thích thì thôi, bởi vì ông được thừa hưởng một gia tài quá lớn, hiện có rất nhiều cổ phần trong các công ty. Tôi lúng túng không biết xưng hô theo lối nào, Phương đã bảo cứ gọi bằng chú như nó, nhưng tôi gọi ông Hòa là ông, xưng tôi. Ông Hòa ở một mình

trong chiếc vi-la rộng, một bà vú già, một chị ở lãng tai và một anh sếp phơ luôn luôn thắt cà-vạt. Phương khôi hài và giới thiệu rất kỹ về gã tài xế này, rồi nó cười ngất. Hai đứa trẻ mà tôi sẽ lãnh dạy đều là gái đứa lên mười con của một bà chị, đứa lên tám con của ông, tôi chỉ biết được thế, còn không hiểu ai là mẹ của đứa nhỏ.

Khi ở nhà ông Hòa ra về, tôi chia tay Phương. Phương hứa là sẽ không nói với một đứa bạn nào việc tôi đi dạy tư hết. Gần về tới nhà, tôi gặp Toàn, chắc rất tình cờ hấn đi qua đường. Toàn với tôi làm như không quen biết gì hết, hấn nhìn tôi lạnh tanh. Tôi rùng mình khi thấy hai bàn tay hấn bỏ trong túi quần. Hấn đã từng ôm tôi... Tôi đi qua khỏi hấn, tôi có cảm tưởng hấn sẽ quay nhìn tôi chằm chập và tôi riu cả bước chân.

Đêm đó tôi đã nói chuyện với chị Hiền hơi khuya. Chị Hiền mới sinh dậy, người có vẻ lảng ra, trắng đẹp gái một con, tôi vẫn nghe nói thế. Tôi bất chợt đỏ mặt khi nhìn thấy thân thể tôi cũng đang thời kỳ căng dần, dù tôi gầy cao, nhưng da thịt và cảm giác của tôi đang báo hiệu một sự thay đổi. Tôi buồn bực và hổ người khi tự nhiên tôi hay nghĩ tới những chuyện âu yếm giữa anh Thân và chị Hiền.

Một đêm, nằm ngủ trên căn gác, tôi nghe thấy tiếng nói chuyện của anh chị tôi. Anh chị Thân bàn định về tương lai tôi. Chị nói: Em phải gầy dựng cho nỏ, anh hiểu cho em, em chỉ có mình nó là thân thích. Giọng anh Thân: Em không nói anh cũng hiểu, anh cùng quý mến Hạnh lắm. nhưng thế nào cũng có ngày mình mất Hạnh. Em thấy Hạnh lớn rồi đấy chứ. Ngừng một lát anh tiếp: Có lần

anh hỏi đùa Hạnh đã yêu ai chưa, con bé kỳ lắm, nó giận anh đến chết luôn, nhưng nó không nói. Hồi anh yêu em, em cũng mới mười bảy tuổi.

Tôi chợt hiểu câu nói của anh Thân, anh ít nói đùa, nên khi anh nói đùa tôi dễ hiểu lắm. Vậy mà từ trước đến nay tôi cứ thắc mắc hoài, thắc mắc và nghi ngờ anh Thân. Thật là bậy. Bây giờ tôi hiểu rồi, tôi hiểu lòng anh chị tôi và tôi sung sướng hết sức. Nhưng sau đó tiếng cười rúc rích của chị Hiền làm tôi rối loạn: Tôi cố kìm giữ hết sức, nhưng tôi không thể không nghe tiếng cười của anh chị tôi... và trong đêm tối, bàn tay của Toàn đẩy lông lá, hai bàn tay đã đặt lên ngực tôi bên ngoài làn vải mỏng. Tôi vừa kinh tởm vừa tê dại. Thế là nghĩa lý gì? Tôi cắn mạnh môi, đập đầu vào gối... Tôi cố lái đầu óc tôi thoát những tưởng tượng thô

bỉ. Tôi nghĩ đến những chương trình cho buổi học tối, nhưng tất cả đều mù quáng, mờ tịt trong tôi... Tôi ôm chặt chiếc gối dài, cổ dìm cơn xao xuyến. Hình ảnh Bằng chợt thoáng nhanh trong tôi... Tôi không hình dung ra mặt mũi chàng được, nhưng tôi cố nhớ, nhớ rồi không để làm gì hết...

Cũng trên căn gác này, nhiều đêm tôi đã thức dậy để nghe tiếng rên khẽ của chị Hiền, tiếng vỗ về của anh Thân. Tôi trở dậy, lúc này là hai giờ khuya, đêm nay tôi muốn chìm trong vùng tối bên ngoài khung cửa sổ. Tôi vặn nhỏ ngọn đèn, tựa cửa sổ nhìn ra. Nhưng bên ngoài không tối như tôi tưởng. Căn gác của cô hàng xóm vẫn còn để đèn, ánh đèn màu tím buồn bã thơ mộng hắt ra tấm màn buông, chém những vệt dài trên vách ván, trên ban-công những nhà sát cạnh...

Tôi bỗng thấy một người chạy ra hàng hiên, cô gái đó mặc chiếc áo ngủ mỏng tanh, cô giơ hai tay lên phía trước. Tôi giật mình, cô ta sẽ lao đầu xuống... Nhưng không, một người đàn ông nữa từ bên trong chạy ra, giằng co và cười. Đoạn người đàn ông bế xốc người đàn bà vào cùng lăn xuống giường. Tấm màn kéo lại một nửa. Tôi ôm lấy mặt. Tôi chợt nhớ tới chị Hiền lúc nằm trần truồng trên bàn để. Con người vậy đó, những sung sướng và đau khổ tiếp nối nhau. Tôi đóng cửa sổ, leo lên giường nằm, nhưng máu tôi như chạy dồn nhau, nóng hực. Tôi khó chịu hết sức, căn gác lúc này như chật nhỏ và nhốt chặt tôi trong đó: Tôi cầu cứu tới khuôn mặt bé Măng Cụt, nụ cười của bé nở ra trong đêm tối cùng dòng lệ xót xa của tôi. Hai mắt của bé Măng Cụt đóng đũa, tại sao

bé lại giống anh Thân, như chị Hiền, sao lại giống thầy tôi. Nhưng tôi, tại sao chỉ giống mẹ tôi...

6.

Tôi bắt đầu tới dạy cho hai đứa bé gái nơi ngôi biệt thự đường Công Lý. Đứa lớn tên là Chi, đứa nhỏ tên Tần. Hoài Chi và Phương Tần. Cả hai cô bé đều xinh. Bé Chi hơi quá quắt, trái lại bé Tần dịu dàng, trầm buồn, chắc bởi bé sớm mất bàn tay săn sóc của mẹ. Tôi chú ý bé Tần ngay từ buổi dạy đầu tiên. Tuy nhỏ hơn, nhưng nó có vẻ thông minh và thẳng thắn hơn Chi, thân hình nó mảnh mai buồn thảm. Tôi nghĩ hồi nhỏ chắc

tôi cũng gầy gò, tội nghiệp và cô đơn như bé Tần vậy. Có lẽ vì thế, tình cảm của tôi thiên về bé Tần hơn là Chi.

Dạy hai đứa trẻ cùng học một lớp thì cũng nhàn, nhưng tôi ít gặp ông Hòa lắm. Hình như ông ta đi vắng suốt ngày đêm, công việc nhà giao hết cho một bà quản gia thân tín và người tớ gái.

Lui tới dạy bé Tần và Chi được vài tuần thì tôi hiểu thêm một ít về đời sống ông Hòa. Tần là đứa con gái duy nhất của ông, còn Chi chỉ là cháu, con của một bà chị gái gặp chuyện sóng gió sao đó nhờ ông nuôi giùm. Hèn gì hai đứa tính tình khác hẳn nhau.

Ông Hòa hiện sống độc thân, nhưng lại có rất nhiều nhân tình. Đêm nào ít nhất cùng hai ba giờ sáng ông mới về đến nhà, và thỉnh thoảng vẫn đem theo

những ả tình nhân về. Những điều trên tôi biết được là do sự bẻm mép của bé Chi, cộng thêm sự giải thích của Phương, con bạn đã giới thiệu tôi lại ông Hòa. Bé Tấn thì không bao giờ nói gì về cha nó, hình như nó còn không thích nhắc nhở tới là khác. Nhưng bé Chi thì ngược lại, tôi không muốn nghe nó cũng cứ nói, nó nói huyền thuyên, nhưng được cái chúng đều dễ dạy. Tôi quên chưa nói đến Phương cô bạn gái hiền lành. Trong lớp tôi có những hai Phương, và hai Phương này là mặt trời và mặt trăng đối chọi. Phương mà tôi giới thiệu đầu tiên là một nhân vật nổi, còn Phương chỉ cho tới chỗ dạy ở nhà ông Hòa là nhân vật chìm. Những lần tới đây dạy hai đứa nhỏ, thỉnh thoảng tôi vẫn gặp Phương, nhân vật chìm này, mà tôi tạm bắt chước bọn cùng lớp đặt thêm một chữ đằng trước cho dễ gọi: Liz Đông-Phương.

Nhà ông Hào rộng và có nhiều phòng lắm, tôi chỉ biết có một phòng khách vừa làm chỗ dạy học cho hai đứa nhỏ, nếu không do một sự tình cờ thì tôi không biết ngôi nhà bên trong như thế nào. Một buổi tối tới dạy và ra cho chúng mấy bài toán, Chi bảo nó quên cuốn tập trong phòng ba, (nó bắt chước Tần gọi ông Hào bằng ba). Buổi chiều con bé lên vào phòng ông Hào nằm, mang theo cuốn tập: Nó thích được lăn tròn trên chiếc giường rộng, nệm êm để tưởng tượng nó đang đi trên tàu thủy hay ngồi trong máy bay vút lên trời cao vậy. Bất ngờ ông Hòa về, nghe tiếng còi xe, nó hoảng sợ bỏ chạy ra và để quên cuốn vở lại, Tôi bảo nó vào tìm, Chi kêu sợ ma và nói ở trong đó tối lắm, ba treo những bức tranh hình các con ma: Tôi phì cười, dẫn cả bé Tần đi theo, bên trong có một hai phòng rộng, ngang qua phòng khách, phòng đọc sách

rồi tới phòng ngủ. Tôi đứng với bé Tần ở cửa cho Chi vào lấy. Chi đẩy cánh cửa ra. Tách một tiếng. Tôi giật mình hoảng hốt. Chi vừa bật ngọn đèn xanh lớn trong phòng và cả gian phòng ngủ của ông Hòa hiện ra đập vào mắt tôi. Dưới ánh sáng xanh dịu, căn phòng của ông Hòa với giường nệm trắng toát, với hai chiếc gối đỏ chi đặt cạnh nhau. Và đặc biệt hơn với một bức họa khỏa thân hình như bức vẽ thiếu nữ tắm của Renoir trên tường, tạo cho căn phòng một vẻ quyến rũ dễ sợ, và làm chìm đi những bức họa sơn dầu theo lối lập thể rải rác ở cuối phòng. Chính sự quyến rũ đó làm tôi hoảng sợ.

Tôi giục bé Chi ra mau, cuốn sách còn mở, nằm sát chân giường. Chi cúi xuống lượm lên rồi đi ra, tắt ngọn điện, tất cả chìm đi như một cảnh trên màn ảnh, nhưng nó đã ăn sâu vào đầu tôi, đến

độ tôi hoảng hốt. Cả buổi tối hôm đó, tuy dạy cho bé Chi và Tần nhưng tâm hồn tôi để mãi tận đâu đâu. Gian phòng ngủ của ông Hòa với không khí u uất của nó đã ám ảnh tôi, tôi có mặc cảm như vừa nhìn trộm một cảnh tội lỗi. Tôi tự hứa nhất định là sẽ không bao giờ còn trông thấy quang cảnh đó thêm một lần thứ hai nữa.

Có một hai lần tôi gặp ông Hòa, nhưng ông rất nghiêm trang, vẻ nghiêm trang của ông ta đôi khi làm tôi chột dạ; ông chào tôi với nét mặt nhìn thẳng, gọi tôi bằng cô giáo. Ông hỏi thăm về việc học hành của hai trẻ rồi thôi. Câu chuyện không ai đi tới đâu hết. Vẻ chững chạc của ông Hòa đôi lúc làm tôi có mặc cảm hèn kém, nhưng cũng giúp tôi yên tâm. Cuối tháng tôi lãnh được một món tiền trong bao thư với một mảnh giấy mỏng

viết lời cảm ơn hết sức lịch sự. Món tiền không phải ngàn rưởi như tôi vẫn tưởng mà là hai ngàn đồng.

Cầm món tiền trong tay tôi có ý định mua cho bé Măng Cụt một món quà nhỏ, nhưng sợ anh chị Thân tôi nghi ngờ. Tôi mang hết món tiền kiếm được đi mua sơn cọ và ít vải bố. Tôi bắt đầu vẽ. Bước đầu hết sức khó khăn, pha sơn một cách vụng về và thường thường làm hỏng hết. Nhưng rồi tôi cũng pha được sơn, căng được bố lên khung thật thẳng. Tuy vậy, khi căng bố lên rồi và pha sẵn sơn, tôi lại không biết mình sẽ vẽ gì và bắt đầu như thế nào... Những thắc mắc đó làm tôi khổ sở. Tôi lại đi mua thêm sách, đi xem các phòng tranh và tôi đã hoàn thành được một bức sơn dầu đầu tiên tôi vẽ bé Măng Cụt. Bối vẽ một khuôn mặt trẻ thơ, và vụng về khi pha sơn,

tôi chỉ vẽ giống thằng bé chứ nhìn tổng quát bức tranh thì không ra gì hết. Bức thứ hai tôi cũng lại vẽ bé Măng Cụt nữa, nhưng lần này sự tưởng tượng về hài nhi khi còn ở nhà hộ sinh với Chị Hiền tôi đã hài lòng hơn. Bức tranh không còn là bé Măng Cụt nữa, mà là một cục thịt đỏ hồng với nét mặt nhăn nhúm tội nghiệp của một sinh vật vào đời... Như vậy tôi không thể vẽ trái với những ý tưởng trong hồn tôi được, tôi phải thích, phải say mê mà phải thực hiện sự say mê đó. Nhưng lạ lùng khi tôi vẽ lên khung những nét thô bạo tôi lại xóa đi và lại thấy bàng hoàng như mình vừa làm một điều lầm lỗi. Tôi muốn được tự do vẽ, nhưng có ai cấm tôi vẽ đâu? Tôi cần phải vẽ, phải phát lộ những nét hung bạo của đời sống mà tôi nhìn thấy, những dữ dội giấu trong một bản thể hiền lành,.. Tôi đâm ra khổ sở, nghi ngờ và giận cả tôi. Sự

băn khoăn càng ngày càng đè nén, cứng đặc, không tôi phải thú thật với anh chị tôi để nhờ anh chị tôi giúp đỡ. Tại sao tôi có người thương yêu, tâm sự, tôi lại chối bỏ?

Một lần nọ ngồi ăn cơm, tôi bỗng nhắc tới hội họa, nhưng tôi cũng không có can đảm nói cho tôi, mà nhắc nhở qua một cô bạn. Anh Thân cười:

– Có phải cô bạn họa sĩ em đã nói không? Có giới thiệu với Bằng đi, thằng đó nhiều tài lắm.

Chị Hiền vội nguyệt anh:

– Giới thiệu cho hấn bày người ta vẽ, hay rồi hấn vẽ...

– Em lại xuyên tạc rồi, tội lỗi...

Anh Thân nói rồi cười, chị Hiền cũng cười. Còn tôi thì ngơ ngác.

Anh Thân lại nói:

– Ngày trước anh cũng thích vẽ, nhưng thấy mình dở ẹt nên bỏ luôn.

Tôi chợt nhớ đến hộp chì và than đã nhạt được, thì ra anh Thân cũng đã qua một thời gian tập tành.

Tôi hỏi:

– Chắc anh Bằng vẽ đẹp lắm phải không anh?

– Nó được huy chương vàng cách đây bốn năm. Tranh của nó anh thật tình không hiểu, thằng đó tâm trạng phức tạp lắm, nhưng nó pha màu thì anh chịu thật.

Chị Hiền chen vào:

– Bộ em định làm mai cho con bạn thật sao?

Tôi mỉm cười cúi đầu không trả lời. Bữa cơm đó kéo dài đến gần một tiếng. Chị Hiền bồng than van về vụ chị bị giựt hai ba cái hụi. Anh Thân lo lắng tài chính trong nhà sẽ thiếu hụt hơn. Còn tôi, tôi nói tôi sẽ rút bớt số tiền chi tiêu của anh chị cho hàng tháng, nhưng chị Hiền nói: Không được. với số tiền đó đã quá ít ỏi rồi. Không lo đủ cho em, chị khổ lắm. Tôi nghĩ tới một bà cô giàu có ngay Sài Gòn này, nhưng từ lâu chúng tôi không hề lui tới. Chị em tôi biết chắc sự lui tới của chúng tôi chỉ đem đến cho họ sự phiền lòng, bởi chúng tôi nghèo... và bà con xa gần đối với chị em tôi không còn liên hệ gì nữa hết...

Tôi muốn giúp anh chị, muốn gánh một phần cực cho gia đình, đây không phải là một gia đình đẹp nhất hay sao? Nhưng có nên nói ra hay không? Nên

hay không và cuối bữa ăn tối vẫn không nói được Rồi trong câu chuyện lan man sau đó, anh Thân bỗng nhắc tới Toàn, tôi giật mình. Anh Thân hỏi lâu nay tôi có gặp Toàn không. Tôi nói có trông thấy một lần nhưng hấn không dám nhìn. Chị Hiền nói : Hạnh có tưởng ra được là Toàn đã tìm anh Thân xin lỗi và đòi cưới em không? Thật ra câu nói của chị Hiền vui như một lời đùa, nhưng tôi hoang mang hết sức, anh Thân nói tiếp: Hấn còn tới nhà, còn phá Hạnh, anh sẽ không để hấn yên. Như vậy là phải. Tôi bỗng nhiên thấy lòng mình rộng rãi một cách vô cớ, tôi thoáng nghĩ tới khuôn mặt của Toàn. Nhưng cùng lúc đó, tôi bỗng thấy mình bé bỏng và cần sự nương tựa. Tôi đã có chỗ để nương tựa rồi... Tôi nhìn anh chị tôi đầy vẻ biết ơn. Tôi bỗng lo sợ liền sau đó, còn bao nhiêu những cạm bẫy xung quanh tôi, liệu tôi có tránh nổi?

Sau bữa ăn dở tôi bắt đầu viết nhật ký, tôi viết lan man, từ thấy tôi tới mẹ tôi, những người tôi chưa nhìn thấy mặt. Rồi chị Hiền, rồi anh Thân, còn chuyện tôi, tôi không thể nào viết nổi hết.

Dưới gầm giường của tôi càng ngày càng chồng cao những bức tranh đã vẽ rồi. Hình như có một vài vợ chồng chuột làm tổ ở trong đó. đêm đêm tôi nghe tiếng chúng kêu và tiếng lịch cà lịch kịch... Tiếng động đó ban đầu làm tôi sợ hãi và khó chịu, nhưng sau này, nó trở thành thân thuộc với tôi hết sức.

7.

Mùa thu tới một cách vội vàng, lá chưa kịp vàng và cũng không để cho ai chuẩn bị kịp để chờ đón. Nhưng tình hình bỗng như đang có gì thay đổi. Tôi lười đọc báo nên không biết mấy về tin tức bên ngoài. Thỉnh thoảng anh Thân và vài người bạn của anh có nhắc tới chiến tranh, cách mạng. Nhưng tôi không để ý lắm. Những cảnh chiến tranh, người giết người, tôi đã coi trên màn bạc và tôi ghê tởm, nhưng tôi chỉ nghe

thoáng qua mà không nhìn thấy. Người ta nói chuyện xa vời, nhưng sao anh chị thì đầy vẻ quan tâm về câu chuyện trên. Tôi vẫn mài miết với những tấm bố, tuýp sơn. Bây giờ tôi vẽ đã vững so với trước nhiều. Tranh tôi kín găm giường, sau kẹt tủ, sau kẽ vách. Thỉnh thoảng tôi lôi ra, xóa những bức không được đẹp để vẽ những bức mới. Tôi làm việc thật say sưa đến nỗi tôi cũng không ngờ nổi.

Chị Hiền và anh Thân thỉnh thoảng phải nhắc nhở tôi đi chơi. Anh Thân nói: Em suốt ngày gào học trên gác. Học gào tốt lắm, nhưng em phải nghĩ tới sức khỏe nữa chứ. Tôi nghe lời, lâu lâu đi ra phố, nhưng thường tôi tới nhà Phương, cô bạn gái hiền lành của tôi. Đến để cùng ôn lại bài vở hoặc rủ nhau tìm một phim vui giải trí.

Và một vài lần tôi cũng gặp Toàn ở ngoài đường. Sự gặp gỡ đó không làm tôi khó chịu nữa. Nhưng đôi khi nhìn thấy hai bàn tay của Toàn. khuôn mặt của Toàn, tôi bỗng băn khoăn khổ sở, tôi cũng không hiểu tại sao tôi lại khổ sở vô lý như thế...

Tôi đã dạy tận tâm cho Hoài Chi và Phương Tần. Hai trẻ học rất tấn tới. Bởi thế, ông Hòa có vẻ hài lòng lắm. Những phong thư đựng tiền (số tiền hiện đã tăng lên đến hai ngàn rưỡi) và mảnh giấy cảm ơn lịch sự vẫn đều đặn hàng tháng.

Thời gian sau này hình như ông Hòa có chuyện gì buồn phiền, bận rộn nên thường đi vắng luôn. Hai trẻ xa cha càng quẩn quít tôi hơn. Ngày chủ nhật, đôi khi tôi tới dẫn chúng đi bến tàu hoặc xem hát bóng, hay dạy thêm chúng học ở nhà. Hai trẻ tranh nhau giành tình

thương mến nơi tôi. Bé Chi thường tỏ vẻ ganh tị ra mặt. Trẻ con làm việc gì cũng đáng yêu. Tôi cố gắng gạt bỏ thiên vị để yêu hai đứa đồng đều, nhưng sao tôi vẫn trù mến riêng với bé Tần kinh khủng. Khuôn mặt của Tần chính là khuôn mặt trẻ thơ cô đơn của tôi. Tôi thường làm quan tòa hòa giải cho những cuộc cãi vã, phụng phịu giữa hai trẻ. Việc tôi dành thêm thì giờ để săn sóc hai bé Chi và Tần đến tai ông Hòa. Ông có vẻ bằng lòng hết sức. Sau đó, dường như ông cũng chú ý tới công việc dạy dỗ của tôi nhiều hơn, có khi ông tự lái xe đưa tôi và hai đứa bé đến tận rạp chiếu bóng những thái độ của ông vẫn nghiêm trang làm tôi yên lòng. Tôi không thể nghi kỵ gì hết.

Một buổi sáng chủ nhật, thay vì đến đón Chi và Tần đi chơi vào bốn giờ chiều như thường lệ, tôi lại đến buổi sáng. Bà

quản gia đi vắng, còn chị ở đang sửa soạn đi chợ. Tôi vào phòng khách không thấy hai trẻ đâu. Một lát, tôi bỗng nghe tiếng chúng xì xào ngoài cửa sổ. Chúng đang ngồi sau một bụi hoa to nhỏ. Tôi tiến tới phía cửa. định lên tiếng, thì nghe thấy tiếng bé Chi nhắc đèn tên tôi. Tò mò, tôi không lên tiếng vội mà yên lặng chú ý nghe xem chúng nói gì. Thật ra, nghe lỏm trẻ con nói chuyện là một điều tức cười, nhưng tôi muốn biết tình cảm của chúng đối với tôi ra sao. Tôi nghe Tần nói: Ba bảo chúng mình phải quý trọng cô giáo. Ba sẽ nuôi cô giáo ở trong nhà dạy mình, không cho cô giáo về. Tiếng của Chi: Chị nghe cô Thủy bảo là sao ba không cưới cô giáo. Ba nói cô giáo không hấp dẫn. Cô Thủy còn nói... Tần cắt ngang. Tần ghét cô Thủy. Chi nói thêm: Ba còn nói với cô Thủy là cô giáo như một bà cụ non, cô ấy đạo đức lắm. Tần cãi: Tần quý cô giáo

Tần muốn ba lấy cô giáo kia. Nhưng ba bảo cô giáo không hấp dẫn mà. Cô giáo chỉ mặc có quần áo trắng thôi, Tần thấy trong phòng ngủ của ba không có lần Tần thấy... Tần kêu lên: Thôi Tần không nghe đâu. Chuyện người lớn mà. Yên lặng một chút rồi tiếng Chi lại vang lên: Nhưng Chi thấy rồi. Chi biết ba cũng không lấy cô Thúy. Ba sẽ lấy cô giáo. Để Tần nói với ba.

Tôi đứng lặng người đi một lúc lâu. Câu chuyện giữa hai đứa bé như những lần roi quất vào mặt tôi. Cô giáo như một bà cụ non. Tôi không hấp dẫn. Phải rồi, tôi có gì để mà hấp dẫn đâu. Trong chiếc áo dài trắng mà tôi đang mặc đây, tôi rõ ràng là một con lọ lem, vụng về quê kệch: Tôi đứng choáng váng hồi lâu rồi lén bỏ ra về, buổi đó tôi đã không dẫn chúng đi chơi. Tối hôm ấy, tôi nhận được

một lá thư tỏ tình của Hưng, một sinh viên từng theo đuổi tán tỉnh tôi từ lâu. Lá thư của Hưng thật tầm thường nhạt nhẽo nhưng tôi vẫn thức trắng đêm để trả lời. Tôi viết cho Hưng biết là tôi chưa định gì hết. Nhưng trong thâm tâm tôi, tôi mơ hồ thấy cũng có thể sẽ yêu Hưng. Điều đó chưa có gì chắc cả.

Những buổi học sau đó tôi thật nghiêm khắc với Chi và Tần. Nhưng khi gặp ông Hòa tôi vẫn không giấu khỏi bối rối. Có điều lạ là tôi bỗng để ý thấy là ông Hòa tỏ vẻ săn sóc tôi hơn. Chủ nhật ông thường kiếm có ở nhà để đưa chúng tôi tới rạp chiếu bóng rồi đưa về. Không hiểu bởi đâu tôi đã mạnh dạn hơn khi nói chuyện với ông, chắc tôi đã bị một mặc cảm thật mơ hồ là tôi bị ông Hòa cho tôi là không hấp dẫn, xấu xí. Tôi bắt đầu nổi khùng, tôi không thể để ông ta

coi tôi như thế được. Nhưng tôi cũng không thể ăn mặc cách nào khác để nổi bật hơn. Và vì ý nghĩ đó làm tôi hơi thẹn khi gặp ông Hòa, tôi đâm ra khó khăn với cả chính tôi. Nhưng tôi vẫn không thể nào làm ngược bản tính của tôi được, tôi lại càng dễ tính dần, cũng bởi ở ông Hòa, ông là người từng trải, đã biết gọi vào những ham muốn thâm kín của tuổi con gái tôi. Và lý do nữa là Phương Tần, sự ngây thơ của nó làm tôi ngập trong tươi mát.

Nhưng càng ngày tôi bỗng cảm mến ông Hòa hơn, sự lạnh lùng của ông ban đầu như mất hẳn. Tôi nói tôi cảm mến ông với ý nghĩ rất thẳng thắn không có gì rắc rối hết. Bởi tôi vẫn gặp ông hàng ngày, nói chuyện và còn những việc xảy tới nữa.

Hôm ấy là một tối chủ nhật, đáng lẽ không phải đến dạy cho bé Chi và Tần nhưng tuần đó vì bị cảm nhẹ, tôi đã bỏ mất một buổi dạy. Tôi nghĩ tối chủ nhật này rồi, nên tôi dạy bù cho chúng, Giờ này chắc ông Hòa cũng không có nhà. Trời se lạnh dịu dàng, tôi chọn bộ áo quần đen và sửa soạn đi trong lúc anh chị Thân đang ngồi đùa với bé Măng Cụt ở phòng khách. Thấy tôi mang chiếc áo dài đen, chị Hiền chột kêu lên:

– Hạnh này!

Tôi đứng dừng lại nhìn chị, chị ngấm nghĩa tôi một lúc rồi nói:

– Anh Thân, anh thấy Hạnh đã nhớn phổng lên rồi không? Hạnh có giống em hồi đó không anh?

Anh Thân cười:

– Giống, nhưng trông hiền và ngoan hơn em nhiều. Chủ nhật mà Hạnh đi đâu đó.

Tôi nói dối hết sức vụng về:

– Dạ, em đi dự tiệc sinh nhật một cô bạn.

Chị Hiền kêu lên một tiếng ngạc nhiên hết sức, tôi chột bối rối vì nhìn xuống bộ quần áo mình đang mặc đi dự tiệc sinh nhật mà ăn vận thế này chẳng? Tôi nói dối vô ý hết sức.

– Em ăn mặc như vậy đi dự sinh nhật bại sao?

Tôi cố gượng cười tự nhiên:

– Dạ, em đã đi ăn sinh nhật lần nào đâu mà biết, thôi em đi thay áo trắng nhé!

– Áo trắng, vậy những chiếc áo màu của em đâu?

– Trong tủ.

Giọng anh Thân:

– Cô Hạnh mãi học mù cả người rồi, phải không con?

Anh giờ cao bé Măng Cụt lên, thằng bé cười sảng sặc. Chị Hiền đứng dậy kéo tuốt tôi đi.

– Vào đây, chị nghĩ ra cái này hay lắm.

Tôi chưa kịp ngạc nhiên tôi chị đã buông tấm màn nơi cửa vào phòng trong xuống. Chị mở tủ lấy ra chiếc áo dài màu xanh dương óng ánh. Chiếc áo đẹp nhất của chị hồi mới cưới mà đã từ lâu chị không có dịp mặc nên cất kỹ trong tủ.

Tôi đang còn ngẩn ngại thì chính tay chị Hiền đã thay áo cho tôi. Chị vừa ngắm nghĩa vừa vuốt ve tôi với dáng điệu thích thú lẫn sùng sốt: Hạnh lớn và xinh lắm rồi, không ngờ cô đẹp quá đấy nhé. Chị du tôi ngồi xuống trước bàn phấn, những son phấn xếp trong ngăn tủ lâu được lôi ra, tôi ngồi yên để mặc cho chị trang điểm: Lần đầu tiên tôi đánh má hồng thoa son. Khuôn mặt tôi trong gương bỗng lạ hoắc. Tôi đã không còn là tôi nữa chẳng? Sao mắt tôi sáng thế, má tôi hồng thế? Và khi tôi đứng trước tấm gương lớn, tôi suýt kêu lên. Trong chiếc áo dài của chị Hiền ôm sát người, tôi như một cô gái kiêu sa đài các, cái eo thật thanh tú, cái ngực no tròn. Tôi thấy tôi nhớn như thổi và xấu hổ với những điều mình khám phá được. Chị Hiền chải tóc cho tôi, mái tóc đen ôm dài xuống đôi vai thon nhỏ, da mặt tôi trắng mịn màng, tôi cắn hai

môi vào nhau ngượng ngùng:

– Không được đâu chị.

– Cái gì mà không được?

– Thôi em không thoa son đâu, người ta cười chết.

Tôi lấy miếng gòn chùi bớt son phấn, chị Hiền chỉ nhìn tôi mà tủm tủm cười. Chị Hiền kéo tôi ra khỏi phòng: Anh Thân, nhìn xem. Thân la lên một tiếng, bé Măng Cụt từ trên tay anh tuột xuống ôm lấy hai chân tôi: Cô Hạnh, cô Hạnh... Tôi bế nó lên lòng, nó đưa tay bấu một nắm tóc của tôi; anh Thân đứng dậy trong một dáng điệu hết sức khôi hài:

– Kính chào cô. Có phải quý danh cô là Hạnh.

Tôi đã làm cho gia đình anh chị tôi

vui nhiều quá, tôi cố đùa lại để che lấp sự
ngượng ngùng đang dồn dỏ đôi má:

– Thưa ông, tôi không phải là cô
Hạnh nào mà ông biết ạ.

Cả nhà cười vang, bẻ Măng Cụt cũng
cười. Chị Hiền ôm lấy vai tôi, anh Thân
lại nói:

– Chúng tôi lại phải sắp sửa có thêm
em trai rồi đó.

– Chỉ nói nhảm.

Chị Hiền nguyệt anh Thân một cái,
rồi quay sang tôi:

– Em đứng yên đó, đợi chị một lát đã
nghe.

Chị lại khoát màn đi vào trong, lát
sau trở ra, trên tay cầm xâu chuỗi huyền.
Tôi cảm động:

- Chị lo cho em quá.
- Lo mà có lo được gì đâu em.

Chị Hiền đeo chuỗi huyền vào cổ tôi, anh Thân nói:

–Bây giờ cô Hạnh có thể làm nàng tiên xanh trong buổi tiệc.

Tôi hôn bé Măng cụt, xin phép anh chị rồi gọi tắc xi tới ngôi biệt thự ở đường Công Lý. Ngồi trên xe, soi mặt trong tấm kính chiếu hậu, tôi bỗng thấy buồn nôn nao, tôi đã nói dối anh chị tôi, sự thật tôi chưa bao giờ dự một buổi tiệc nào của bạn bè. Những đứa bạn cùng lớp thỉnh thoảng ăn sinh nhật, mở tiệc tùng nhảy nhót, khi được mời tôi đã kiếm cớ từ chối ngay. Tôi cũng không phân tích được lòng mình có thích hay không thích, nhưng tôi biết chắc chắn là không thể

sống như vậy được. Bây giờ tôi đang mặc áo đẹp, tôi đang diện thật bảnh để đi tới dạy hai đứa nhỏ, thật là buồn cười. Nếu nửa chừng ông Hòa về thấy tôi ăn vận như vậy rồi ông sẽ nghĩ sao? Câu nói của mấy đứa nhỏ hôm nào bỗng dội trong đầu tôi: Cô giáo trông không hấp dẫn. Tôi bỗng khổ sở tới muốn khóc, nghèo có gì xấu hổ đâu, tại sao tôi lại nghĩ đến điều đó. Nhưng tại sao, mình lại không ăn mặc được. Lý do của tôi chỉ làm tôi yên tâm một lúc rồi đâu lại vào đấy, tôi có nghĩ tới chiếc áo và khuôn mặt tôi đang mang. Một cô Hạnh đã thay đổi rồi... Tôi lo sợ cho những thẩm kín vừa khám phá được. Rồi những lý do khác tiếp diễn trong tôi, nếu gặp ông Hòa, tôi sẽ nói dối là tôi vừa đi ăn sinh nhật một người bạn, nhớ còn thiếu hai đứa nhỏ một buổi dạy tôi vội tới ngay đây. Rồi tôi sẽ nói: Tưởng chủ nhật không có ông ở nhà. Ông Hòa

sẽ nói một câu nào đó, tôi sẽ nói lại: Nếu cần yên tĩnh tôi sẽ dạy lũ trẻ vào buổi khác. Rồi sau đó... tôi nghĩ tiếp và miên man trong một cuộc đối thoại với mình, cho tới lúc đã bảo xe ngừng lại. Tôi nhìn xuống khoảng căn biệt thự, những dãy xe đang nối đuôi nhau và cái cửa sắt chỉ khép hờ. Âm thanh đầu tiên mà tôi nghe thấy là tiếng nhạc tiếng kèn, từ trong ngôi nhà đầy ánh sáng dội ra. Chuyện gì vậy? Một tiệc vui hay một đám cưới? Những dây hoa, những tràng cười, tiếng nhạc đã xoáy trong tai, tôi bỗng thấy mắt tôi chóa đi một lát. Cái gì vậy? Chiếc xe tắc xi đã đậu sát vào lề, và cánh cửa đã mở...

– Cô giáo!

Cánh cửa sắt bị xô mạnh, Tần và Chi chạy ồ ra, chúng tranh nhau cầm hai bàn tay tôi, ríu rít:

– Cô giáo hôm nay mặc áo mới đẹp quá. Ba mời cô giáo tới dự tiệc phải không? Cô giáo tới trễ vậy hả cô.

Ba mời cô giáo tới dự tiệc? Tôi không biết trả lời với hai đứa nhỏ sao hết. Ông Hòa đãi tiệc? Tiệc hỏi, tiệc cưới, hay dạ hội? Tôi thấy thấp thoáng bên trong rất nhiều áo màu, tiếng cười của đàn bà dòn tan làm chân tôi rú lại. Nhưng ánh đèn màu hắt ra thật thơ mộng xui tôi sợ tò mò, tôi lưỡng lự không biết nên quay ra hay đứng lại đó. Bé Tần và bé Chi lôi kéo tôi, vừa lôi vừa gọi:

– Ba ơi ba, ra đón cô giáo nè.

– Đừng, đừng gọi ba.

Tôi kêu lên hốt hoảng, nhưng hai đứa bé vui mừng cứ cười mãi và rú rít mãi. Tôi hỏi:

– Có chuyện gì vậy?

– Sinh nhật ba đó cô giáo.

Chi nhanh nhẩu:

– Hôm nay cô Thủy cắt bánh cho ba, cô Thủy mặc áo đỏ...

Tôi đứng dừng lại:

– Thôi để cô về, hôm khác cô tới dạy.

– Không, hôm nay cô phải ở lại với chúng em. Ba bạn đãi tiệc, chúng em buồn lắm, cô nhé, cô ở lại nhé. Mà ba mời cô giáo mà...

Tôi gỡ tay bé Tần ra:

– Không, ba không có mời cô giáo, cô định tới dạy bù hôm nghỉ vừa rồi. Các em vào trong chơi đi.

Tôi xoa má hai đứa trẻ rồi quay ra, bước chân tôi nặng chình chịch theo tiếng nhạc. Nhưng vừa lúc đó, tôi nghe tiếng giày bước tới, rồi giọng ông Hòa:

– Cô giáo.

Tôi quay lại, trước mặt tôi ông Hòa đang đứng, dáng điệu hết sức hào hoa. Đầu tóc chải mượt, bộ vét màu xẫm nổi bật chiếc nơ đỏ trên cổ áo sơ mi trắng. Ông tươi cười nhìn tôi, mặt ông đỏ hồng dưới ánh điện:

– Sao cô giáo lại về?

Tôi cúi đầu, tại sao ông Hòa lại hỏi tại sao tôi bỏ về? Tôi tới đây do sự tình cờ hết sức, nhưng tôi không trả lời được câu hỏi của ông Hòa. “Tại sao tôi lại về? Những lý do gì tôi lại bước chân vào ngôi nhà này, tôi có được ai mời đâu. Tự nhiên

tôi cảm thấy mình giận hờn, sự giận hờn vô lý hết sức...

– Cô giáo vào với các em đi.

Tôi cố gắng thật tự nhiên để trả lời ông Hòa:

– Dạ, tôi chỉ định tới dạy bé Chi và Tần để bù lại hôm thứ sáu nghỉ, xin lỗi ông, hôm đó tôi bị cảm bất thành linh.

Ông Hòa nhìn chăm chăm vào mặt tôi:

– Tôi trông cô giáo như vừa đi đâu về.

Tôi càng bối rối hơn:

– Dạ, tôi vừa đi dự tiệc cưới cô bạn xong, thấy còn sớm, tôi định ghé qua đây để dạy bù cho hai em. Nhưng hôm nay nhà bạn khách thôi để mai tôi tới vậy.

Nhưng đôi mắt Ông Hòa vẫn chăm chăm nhìn tôi. Tôi đã thay đổi trước mắt ông Hòa. Vì chiếc áo mới, vì xâu chuỗi hạt? Tôi bỗng thấy mình hết sức mĩa mai, xâu chuỗi hạt của chị tôi, cái áo mới mà là vật thật cũ của chị tôi nữa... Ông Hòa đang nhìn tôi và đang nghĩ gì về tôi? Liệu ông. có hiểu lắm về sự thay đổi của tôi không? Tôi bỗng băn khoăn khổ sở hết sức. Đôi mắt đứng tuổi ấy đang nghĩ gì với tia nhìn vừa xót thương vừa điều cợt đó? Chiếc áo như bó chặt thân thể tôi hơn và chuỗi hạt rục rở hết sức trơ trẽn... Tôi đứng chôn chân chịu trận, nhưng không lâu, giọng ông Hòa bỗng thật dịu dàng:

– Hôm nay là ngày sinh nhật của tôi. Tôi mời cô giáo vui lòng vào dự tiệc với tôi một lát nhé. Mong cô đừng từ chối.

Tôi ngây người ra, nửa then thùng nửa kiêu hãnh, ông Hòa mời tôi thật, giọng ông không phải là nói để đùa, nói để khỏi mất lòng, tôi biết. Trong mắt tôi có sự nhận xét tinh tế riêng, dù có thể chỉ tinh tế trong một lúc nào đó. Nãy giờ tôi quên cả bé Chi và Tần đang đứng nhìn chăm vào khuôn mặt tôi chờ đợi tôi nhìn thấy cả sự sáng rõ trên khuôn mặt chúng nữa...

– Cô giáo, vào với chúng em đi.

Tôi ôm lấy bé Tần để khỏi thấy tay chân mình thừa thãi:

– Dạ thôi, cảm ơn ông, tôi không quen những. buổi tiệc tùng...

– Cô nói dối rồi, cô chả đi dự tiệc cưới vừa rồi là gì, thôi, xin mời cô giáo.

– Hay cô cho rằng tôi không xứng đáng mời cô...

– Không, không phải, nhưng tại tôi không kịp chuẩn bị trước.

– Trời, cô là người khách đẹp nhất, quý nhất của tôi hôm nay...

Chưa có ai nói với tôi một câu lịch sự như thế, câu nói của ông Hòa làm tôi cảm động vô cùng. Ông Hòa đã nhìn thấy tôi, đã chú ý tới tôi, tôi thấy mình hả dạ và buồn cười một mình. Không thể từ chối mãi, tôi đành dắt bé Chi và Tần theo chân ông Hòa bước vào. Nhưng tôi bắt ông hứa với tôi là chỉ để tôi ở bên trong, riêng với bé Chi và Tần. Hình như cả trăm con mắt đang đổ dồn vào tôi khi tôi bước vào phòng tiệc. Tôi không dám nhìn một phía nào hết, xung quanh tôi, những tảng ánh sáng đèn đầy

màu sắc như chói rục trên tấm áo nhung xanh. Tôi cảm thấy tai tôi nóng rừ, mặt tôi nóng rừ, ông Hòa nói với khách:

– Xin giới thiệu với các bạn, đây là cô giáo của các con tôi... Tôi cúi đầu chào qua một lượt, nhiều tiếng xì xào nổi lên, nghe cả tiếng diều cọt nữa. Ông Hòa cáo lỗi cho tôi vào trong dạy lũ trẻ, tiếng xôn xao phản đối, nhưng cuối cùng tôi cũng dẫn được hai đứa bé đi vào trong. Tôi nghe tiếng một người đàn bà nói: Cô giáo đẹp quá hả anh Hòa, có phải cô giáo của anh nữa đấy không, chị Thúy để vậy mà chịu à. Một giọng khác, hơi cao và chanh chua : Hừ, vậy mà người ta cứ bảo là không hấp dẫn. Tôi đoán câu nói đó là của Thủy và tự nhiên tôi cảm thấy buồn hết sức, tôi chỉ là một cô giáo nghèo, một đứa con gái đáng thương trước mắt giới trưởng giả. Nhưng thấy ông Hòa

ân cần đưa tôi vào tận buồng ngủ, chỉ có nơi này là yên ổn cho chúng tôi lúc này, xa biệt với phòng khách. Tuy nhiên khi bước vào phòng, người tôi không khỏi run nhẹ.– Cô giáo ở đây nhé. Tôi gật đầu, ông Hòa nhìn tôi một thoáng rồi đi ra. Tôi bật ngọn đèn giữa phòng sáng choang và cố không nhìn những bức tranh khỏa thân treo trên tường, nhưng tôi không thể cố gắng mãi được, tranh đó đúng là của Renoir. Hai đứa bé cố nhiên đã quen với gian phòng này lắm rồi. Riêng tôi, dưới mắt một người thích hội họa, tôi chịu nhận Ông Hòa có một đầu óc khá nghệ sĩ, những bức tranh màu sắc và cách xếp đặt là cả một sự hòa hợp quyến rũ. Quuyến rũ, tôi đã nghĩ gì vậy? Nhưng thú thật tôi không còn coi ông Hòa như trước nữa. Trước kia tôi chỉ nghĩ ông là một người giàu có, chơi bời và tâm hồn rất nông cạn, sống xô bồ.

Ông Hòa không phải thế, nhưng tôi đã nghĩ làm gì mà quá xa vậy. Ông Hòa chỉ coi tôi là một cô giáo nghèo và nhìn tôi bằng vẻ thương hại của một người thừa thãi của, coi việc giúp đỡ, bố thí làm vui.

Tôi mở sách ra, nhưng bé Tần đã cầm lấy tay tôi:

– Cô giáo, hôm nay cô kể chuyện cho chúng em nghe đi, cô đừng dạy học nữa.

Tôi ngạc nhiên:

– Sao bỗng nhiên Tần lại không thích học?

– Dạ, nhưng hôm nay em thích cô giáo kể chuyện cho em nghe, hôm nay chủ nhật mà cô...

Đôi mắt Tần mơ màng, tôi nghĩ nó đang nghe tiếng nhạc ở ngoài phòng

vọng vào với vẻ hết sức lơ đãng. Tôi chợt hiểu lý do tại sao Tần không muốn học hôm nay. Tôi quay sang hỏi Chi:

– Còn Chi thì sao?

Vẻ liến thoắng hằng ngày trên khuôn mặt của Chi cũng biến mất, nó nói:

– Cô giáo, cô kể chuyện đời xưa đi, chuyện thật dài, thật nhiều bà tiên vào cô nhé.

Tôi gật đầu và cố moi trí nhớ tìm một chuyện cổ tích cho hợp với hai đứa nhỏ. Thừa nhỏ tôi có được ai kể chuyện cổ tích cho nghe bao giờ đâu, tôi cảm thương bé Tần và Chi hết sức, chúng nó cũng thế, sống trên sự giàu sang, ăn mặc, nhưng chúng không biết mẹ và cũng không trọn tình thương của cha. Tôi đưa tay ôm lấy hai đứa, lúc đó chúng tôi đang

ở khuôn cửa sổ nhìn xuống khu vườn hoa. Tôi ngủi thấy mùi hương hoàng lan thơm ngát. Tôi chợt nghĩ tới những bông hoa hoàng lan trắng nõn đang tỏa hương giữa đêm, cũng như tôi cũng đang tỏa hương trong tuổi con gái tôi, nhưng tôi thiệt thòi và cô đơn hơn nhiều... Tôi bỗng nhớ tới một chuyện cổ tích mà tôi được đọc hồi học lớp nhất: Nàng công chúa ngủ trong rừng, tôi kể cho chúng nghe. Chúng tôi ngồi trên ba chiếc ghế nhỏ kê sát nhau, nhìn ra khoảng vườn mênh mông lấp lánh. Tôi không nhớ thời gian kể chuyện cho hai đứa trẻ dài bao lâu, nhưng khi tôi ngừng lại thì bé Tần đã nằm gọn trong lòng tôi, tôi nhìn thấy giọt nước mắt đọng trên mi nó. Bất giác tôi cúi xuống hôn nhẹ trên đôi má mịn màng của bé, và lạ lùng, một giọt lệ từ mắt tôi cũng rơi xuống trên khuôn mặt trẻ thơ của bé Tần.

Vừa lúc, thật bất ngờ. Ông Hòa đi vào giữa phòng, ông đứng nhìn sững cảnh tượng của chúng tôi, trên tay ông bưng một cái khay nhỏ. Thay vì sai người làm, ông đã tận tay mang vào cho chúng tôi một ly vang, hai cốc cam tươi và một đĩa bánh ngọt.

– Cô giáo, xin cô vui lòng dùng chiếc bánh ngọt, mừng tuổi già của tôi.

– Cô giáo...

Bé Tần vừa gọi vừa nhắm mắt lại, giọt lệ của tôi loang dần trên gò má non thơ của nó, lăn dài và dính vào những sợi tóc mai mềm mại... Tôi gắng lên, đưa tay đón lấy khay bánh ngọt:

– Cảm ơn ông.

– Còn sớm lắm, tôi mong cô giáo ở lại chơi với các em, một lát tàn tiệc, tôi xin đưa cô giáo về.

– Cám ơn ông.

Ông Hòa mỉm cười chào tôi rất lễ độ rồi quay ra. Bé Tấn vụt ngồi dậy ôm lấy cổ tôi, tay nó luồn vào tóc tôi, thỏ thẻ:

– Cô giáo, cô giáo thương tụi em không?

Bé Chi cũng cầm lấy tay tôi. Tôi gạt đầu và chia bánh ngọt cho hai đứa trẻ ăn. Đồng hồ gõ mười tiếng, tôi giật mình, muộn quá rồi. Tôi muốn về nhưng nghĩ tới sự cô đơn của hai đứa nhỏ lòng tôi lại không nỡ. Tôi bế hai đứa trẻ đặt lên giường ngủ của ông Hòa rồi bắc ghế ngồi bên đống than. Tôi tiếp tục kể chuyện cổ tích cho chúng nghe, giọng tôi như ngọt

với hương hoàng lan từ ngoài vườn bay vào sức nức. Tôi nghe trong không gian như muôn ngàn vì sao đang cựa mình, bay xà xuống và đậu trên những nhánh hoàng lan và tiếng vỗ thầm kín của tuổi con gái tôi vừa tới giọng, người tôi nao nức những hương hoàng lan cùng với hai hơi thở ngọt ngào của mong ước, tôi quên tôi trong tuồng lớp cô giáo nghèo tội nghiệp...

Đôi mắt của bé Chi và Tần đã khép yên ngủ, hai khuôn mặt trẻ thơ làm tôi bàng hoàng. Tôi tắt ngọn đèn giữa phòng, bấy giờ ánh sáng đổi màu xanh trên khuôn mặt trẻ thơ hết sức bình yên, êm ái. Tôi bỏ ra đứng ở cửa sổ, nhìn ra khoảng vườn tối mênh mông, mùi hương ngọt ngào nhưng tôi không thể nhận cây hoàng lan ở về phương hướng nào... Người tôi bỗng bồn chồn như say

sóng... đêm không trăng nhưng đêm đầy sao, tiếng nhạc bên ngoài bây giờ thật dịu dàng, trầm bổng. Tôi nghe thấy những tiếng chân bước, người ta đang khiêu vũ ở ngoài đó. Lúc này ông Hòa đang ôm cô Thủy, hay một bà thật đẹp, đang biểu diễn một điệu vũ bay bướm, bởi những tràng cười, tràng vỗ tay mà đoán vậy. Tôi bung ly rượu vang lên uống cạn một hơi, tôi chưa quen uống rượu bao giờ, dù một ly bia nhỏ cũng vậy. Hơi rượu ấm áp tan dần trong mạch máu tôi, đầu tôi bỗng bốc lên và choáng váng. Trong sự váng vất đỏ, tôi bỗng thấy những ấm ức như đang có dịp lưu thông mà không chịu bùng vỡ. Trên tường Những bức hình khỏa thân như động đậy, uốn éo, như đang đi lại phía tôi, thổi những hơi lửa làm áo quần tôi bốc cháy... Tôi bỗng thấy rờn rợn, người tôi nổi gai ốc, tôi có cảm tưởng tôi còn ngồi đây, nghe thấy tiếng

nhạc, bước chân, tôi sẽ nổi điên lên mất. Tôi đi lại phía giường. cúi hôn bé Tần rồi rón rén ra khỏi phòng. Bên ngoài khung cảnh buổi tiệc vẫn còn vui nhộn. Tôi đi về phía bếp, bà quản gia không thấy đâu, nhưng chị tớ gái thì đang nằm vắt ở chiếc ghế bố đặt nơi nhà ngang mà ngủ. Một vạt áo chị tóc lên lộ một phần bụng trắng hếu và phía trên cúc áo bị tuột, lộ một phần ngực, tôi rùng mình bước đi thật nhanh. Ra tới đường tôi mới thấy yên tâm, những chiếc xe hơi vẫn còn đâu nổi đuôi nhau. Buổi tiệc vẫn còn vui, tiếng nhạc quyến rũ. Tôi đi bộ một đoạn rồi lên tắc xi. Căn phòng ngủ rộng với buổi tiệc của ông Hòa hình ảnh cô tớ gái nằm ngủ hờ hênh vẫn còn ám ảnh tôi không dứt ra được.

Tôi về tới nhà đúng mười một giờ, chị Hiền mở cửa cho tôi, chị hỏi:

– Dự tiệc có vui không hở em?

Tôi cố giữ bộ mặt thật bình thản và trả lời:

– Toàn tội nhỏ chúng em thôi, không buồn mà cũng không vui lắm.

Chị Hiền hỏi tôi một vài câu về không khí buổi tiệc rồi mới tha cho tôi lên gác. Tôi thay quần áo rồi nằm vật xuống giường người như mệt mỏi lắm. Nhưng nằm trần trọc rất khuya tôi cũng không ngủ được. Tôi bỗng nghe thấy tiếng trống lùng bùng nổi tiếng kèn tĩ tê thôi. Một đám ma ở gần đây, tiếng kèn trống như xoáy vào đầu làm tôi hết sức khó chịu và gây cho tôi sự hồi hộp vô cớ. Và lạ lùng hơn, trong sự hồi hộp, tôi bỗng có cảm giác ngán ngật sợ hãi, khó chịu. Tôi biết chắc tôi không sợ xác chết, nhưng tiếng kèn trống tĩ tê như ám

lấy không khí, bóp chặt cả tiếng đập của tim tôi. Tôi mở rộng cánh cửa sổ, nhìn xuống lối xóm. Đám tang ở ngõ hẻm bên kia, cách xa đường lộ. Nhưng tiếng kèn trống đêm khuya nổi bật lên hết sức bi thương, thỉnh thoảng lại nổi lên gây sự đợi chờ bất đắc dĩ.

Căn gác đối diện vẫn còn chong đèn sáng trưng. Tôi không dám tò mò nhìn vào căn gác đó mà nhìn lên trên trời, những vì sao nhỏ thật hiền lành, thật bình tĩnh, lấp lánh đong đưa. Thoảng đâu đây một mùi hương hoàng lan như còn vương từ tư tưởng, vương theo từ nơi khu vườn ông Hoà, thoảng trong tóc tôi, ngào ngạt...

Tôi tắt đèn và trần trọc trong bóng tối.

Từ ngày đi dạy học cho hai đứa bé Chi và Tần, tôi đã bỏ quên Bằng trong một thời gian khá lâu, nhưng việc vẽ tranh tôi không hề trễ nãi. Tôi vẫn chưa gặp Bằng lần nào, và anh Thân cũng quen khuấy mắt lời hứa đầy vẻ diều cọt dạo nọ.

Mùa đông đến; trời Sài Gòn bỗng nhiên thay đổi hẳn. Người ta nói khí hậu Sài Gòn chưa bao giờ nên thơ như thế. Buổi sáng trời lạnh, có sương mù. Đêm thảnh thoảng trăng rất trong. Khí hậu như làm người ta chú ý sự điểm trang hơn, bởi thế, tôi đã nhìn thấy những kiểu áo đẹp, những màu len, những mái tóc. Và tôi cũng thấy tâm hồn tôi bỗng bình tĩnh lạ lùng, tôi như bình tĩnh đợi một sự thay đổi nào ghê gớm lắm, và bằng lòng tất cả, bởi tôi đang sống trong một

mùa thật dịu dàng, tôi sống hoàn toàn cho tôi.

Tôi bắt đầu chăm chỉ học hành, đã có một thời gian say mê vẽ, tôi đã bê trễ sự học, bê trễ chứ không phải lười biếng đâu. Nhưng buổi học đổi sang chiều, tôi có thì giờ dậy muộn, ngồi thu mình trên căn gác viết nhật ký. Những trang nhật ký thật miên man, đôi lúc có những tên, những chữ ký hết sức vô nghĩa. Mùa này thích hợp cho tôi bao nhiêu thì lại buồn cho Phương, cháu của ông Hòa chừng đó. Cô nàng không thể đi bơi, không thể rủ bạn bè đi xa lộ Thủ đức, và đời sống vì thế mà bớt từng bừng. Phương thường kể cho tôi nghe với giọng rất chán nản về những buổi trời mưa, phải ngồi ở nhà và không biết làm gì, đành gầy gổ với lũ em mất dạy cho đỡ buồn miện. Còn Phương, người bạn gái hiền lành của tôi,

mãi vô tư, mãi dịu hiền, tôi thấy nụ cười Phương như xa vắng hơn. Tôi nghĩ nó cũng đang có sự thay đổi, một tâm tình mới nào đó, chắc vậy.

Đối với anh Thân và chị Hiền, tôi không còn là trẻ con nữa, anh chị tôi đã dành cho tôi lời sống riêng tư hơn. Dĩ nhiên tôi sống riêng tư cho tôi nhiều, nhưng tôi vẫn thương yêu anh chị tôi, đời sống của anh chị tôi trầm lặng. đều đặn hết sức, thứ trầm lặng bình thường nhưng đầy hạnh phúc. Tuy vậy, tôi cũng không mấy chịu thú đều đặn hạnh phúc mãi đó. Nhờ có số tiền dạy học, tôi tự lo lấy sách vở một phần cho anh chị tôi.

Anh chị Thân hình như cũng hiểu lẽ mờ tôi làm ra tiền, và tin tôi, không hề thắc mắc về số tiền tôi kiếm được. Anh Thân tôi thật tế nhị, tôi thật thích anh ấy.

8.

Chị Hiền tuy bận rộn suốt ngày đêm với chồng con, chị cũng có thức khuya, hoặc bỏ những giấc ngủ trưa để đan cho tôi một chiếc áo len màu trắng. Những ngày trở đông dịu dịu, tôi mang một chiếc áo len chính tay chị Hiền đan, lòng cảm động muốn khóc. Tôi nghĩ chị đã thay được tay mẹ, săn sóc tôi. Tôi cũng nghĩ rất nhiều về những ngày thơ ấu mờ mịt của tôi, trong những ngày thơ ấu đó, chắc chị Hiền cũng đã đổ rất

nhiều lệ, trong giấc ngủ, giờ chơi tội nghiệp của tôi nữa. Mùa đông cũng mang về cho tôi nhiều suy nghĩ miên man, tôi buồn vô cớ và cũng hay phiền muộn vô cớ, tới tuổi tôi, không hiểu những bạn bè tôi có nghĩ những điều như tôi nghĩ, có buồn những điều như tôi buồn? Nhưng họ vẫn xa cách tôi quá. Tình cảm tôi bây giờ thật phiền toái, nhiều khi tôi chịu đựng hết muốn nổi, tôi hay giận dỗi vu vơ hay buồn nhẹ nhàng, khóc vô cớ, và ưa nhìn những màu sắc của trời đông lạnh mạn. Tôi cũng không hiểu vì sao nữa.

Trong thời gian này đã có một chuyện xảy ra, đó là một sự tỏ tình của Toàn, người con trai đã có lần ôm đại tôi ở trong ngôi nhà chính tôi đang ở. Và sự xuất hiện đột ngột của Toàn khiến tôi hoảng hốt kinh hãi, tột cùng. Hôm

đó, vào chiều tan học. Tôi định theo một chuyến xe buýt trở về nhà để kịp ăn cơm sớm, sau đó còn soạn bài và đi dạy học. Nhưng trời thật đẹp, thật quyến rũ làm tôi phân vân, tiếc một đoạn đường đi bộ đầy lãng mạn. Gió dịu hiu phất nhẹ trên tóc tôi, trên da tôi một vuốt ve âu yếm làm tôi muốn thềm. Tôi nghĩ tới sự mơn trớn thừa bé thơ của tôi và lòng tôi đau nhói, mỗi lần nhớ tới mẹ, tôi không khỏi rùng mình vì thảm cảnh, tôi tê buốt đi trong sự tủ nhục mang suốt thời thơ ấu đại đó. Một chiếc xe buýt qua, rồi một chiếc nữa, tôi vẫn còn đứng tần ngần bên cái bảng ghi chữ công quản chuyên chở. Mà đứng làm gì vậy Hạnh, sao chưa về. Leo lên tao đèo đi. Tôi nhìn chiếc yên sau xe vélo của một cô bạn mỉm cười lắc đầu. Chiếc xe phóng đi và tôi cũng lững thững trên đường bộ. Sau lưng tôi, một giọng nói thật lạ:

– Hạnh.

Nhưng tiếng gọi Hạnh lạ lùng đó như vừa dội lại từ một tiếng kêu nào ở dĩ vãng. Tôi không nhận ra nhưng tôi bàng hoàng hoảng hốt, tiếng gọi đó đã gọi cho tôi một hình ảnh gì? Tôi quay lại và chợt thấy Toàn. Toàn tiến ngay tới và đi song song với tôi. Tại sao lại Toàn, sự có mặt của Toàn làm tôi sợ hãi tới kỳ cục Tôi không thể nào nhớ lại, bàn tay đó, khuôn mặt đó, giọng nói đó. Đôi môi Toàn vẫn dày, đôi mắt Toàn vẫn đa tình nhưng ảnh hưởng mùa đông thu trong da, trong ánh mắt vàng xám, buồn bã...

– Hạnh đi học về.

– Vâng.

Tôi trả lời thật vắn tắt và cố giữ giọng thật lạnh nhạt. Toàn vẫn đi đều bên tôi

im lặng. Cứ im lặng thế mà đi bên nhau, lòng tôi khó chịu hết sức, hình ảnh Toàn như một bóng tối lấn dần vùng sáng yên tĩnh trong hồn tôi, tâm tư tôi xáo trộn hết sức đột ngột. Tôi đứng dừng lại, cau mày hỏi Toàn:

– Anh theo tôi có chuyện gì?

Đôi mắt Toàn nhìn hằm xuống, hằm không nhìn tôi, và chắc hẳn cũng không nhìn một thứ gì khác Toàn đang đóng trò hối hận, trò đa tình?

– Hạnh, tôi muốn gặp Hạnh để xin lỗi chuyện cũ.

– Tôi quên rồi, xin đừng nhắc.

Tôi nói thế mà sự thật lòng tôi đâu có quên, từ ngày xảy ra vụ Toàn ôm tôi hôn, và sau lần chứng kiến chị Hiền đẻ, tôi đã phải thắc mắc, đã suy nghĩ mãi: Tình yêu

chỉ có vậy thôi sao? Và đàn ông, và Toàn chỉ nhìn đàn bà qua sự đó. Tôi bỗng ghê tởm không sao nói hết. Vậy thì những chuyện tình thơ mộng, lãng mạn đều do sự tưởng tượng ra hết cả sao? Tôi khi tin, khi không, nhưng chính Toàn đã đem lại cho tôi sự thất vọng, chính Toàn đã gây cho tôi sự kinh tởm, sợ hãi về nam giới. Hay tại tôi bất thường, hay tại tôi đã nhìn mọi sự sai lạc.

– Hạnh có nghĩ là tôi yêu Hạnh không?

Toàn yêu tôi và tỏ tình bằng cách tôi đã được biết đó. Tình yêu như vậy, một người đàn ông tỏ tình như vậy đó ư? Đâu có phải, nhưng Toàn đã coi tôi là hạng người gì khi Toàn tới, không, tôi lúc đó chỉ là một cô gái hết sức luộm thuộm, có thể nói là tức cười.

Tôi nhìn thẳng và trả lời:

– Tôi không biết.

– Hạnh có biết là tôi vẫn đón Hạnh mỗi buổi chiều ở cổng trường mà không dám bước tới không?

– Nhưng tại sao anh mất công chi vậy không biết. Có chán gì cô khác đẹp hơn tôi ở trường này.

Đôi môi dày của Toàn kéo nhẹ một nụ cười:

– Hạnh nói vậy là Hạnh chưa đến nỗi ghét tôi lắm. Bây giờ tôi muốn chuộc lỗi, Hạnh cho tôi được chuộc lỗi với Hạnh, Hạnh nhé?

Tôi im lặng. Toàn nói tiếp:

– Tôi tin rằng Hạnh sẽ tha thứ cho tôi, Hạnh, tôi yêu Hạnh lắm, yêu Hạnh

vô cùng. Tôi sẽ đến xin lỗi anh chị Thân, tôi sẽ tới xin cưới Hạnh.

Tôi sẽ tới xin cưới Hạnh. Câu nói của Toàn làm tôi ngạc nhiên tới thảng thốt. Hắn yêu tôi và muốn cưới tôi? Có thật không? Hay hắn chỉ muốn thỏa mãn những thèm khát mà một lần hắn đã vượt.

– Hạnh, đừng giận tôi nữa, tha thứ cho tôi.

Tha thứ cho Toàn, không, tôi không tha thứ cho ai được hết, cả tha thứ cho tôi nữa. Nhưng Toàn đang muốn gì? đang âm mưu gì? Nhưng tôi không thể tự dối lòng là tôi không thích thú những lời lẽ tỏ tình, van nài của Toàn. Tôi chưa nghe ai nói với tôi tha thiết như thế, chưa ai nhìn tôi bằng con mắt sôi nổi như thế. Những Hưng, những Thuyết, những

Doãn, những lá thư tình ít lâu nay tôi nhận được cũng làm tôi xao xuyến ít nhiều, nghĩ tới nó ít nhiều. Nhưng Toàn làm tôi vừa sợ hãi, vừa hãnh diện hơn, tôi kiêu hãnh có một người yêu tôi tới mức như Toàn, dù trước kia tôi đã ghét hẳn, ghê tởm hẳn.

Nhưng xao xuyến đó rồi cũng tan biến rất nhanh, tôi không định gì hết và cũng không muốn định gì hết, tưởng lại trước mặt tôi còn xa tít mù tôi còn phải học, tôi còn phải về. Và Toàn, tôi dám tin những lời của Toàn ư? Đã một lần, tôi rùng mình, nếu lần đó tôi vụng về yếu đuối, bây giờ tôi sẽ ra sao?

Bên tai tôi, tiếng Toàn vẫn đều đều, tôi bối rối nhìn xuống đất và bất chợt bắt gặp bàn tay của Toàn. Bàn tay dầy, thô bạo, những móng tay vàng nhựa thuốc lá xò rộng ra một cách hết sức ngây ngô.

Tôi bỗng đỏ rần mặt, bàn tay đó có lần ôm ghì lấy tôi, đã mò mẩn đã... không, không thể thương hại hẳn, hai bàn tay của hẳn kia, nó đang xò ra, xò rộng ra và lát nữa sẽ bắt chợt nắm lại, tàn bạo.

Tôi có ghét hẳn không? Có ghê tởm hẳn không, nhưng kìa, hai bàn tay hẳn, nét môi đầy của hẳn. Tôi thấy đau buốt, cái bàng hoàng đau đớn tận cùng của một người cảm thấy số phận của mình đại bất hạnh. Tôi sinh ra làm một người nữ để làm gì, để học, để vẽ, để lấy chồng sinh con đẻ cái? Không, tôi không chỉ muốn thế, tôi cũng không muốn nghe Toàn nói nữa:

– Anh nói hết chưa?

– Hạnh, không bao giờ tôi nói hết được với Hạnh, tôi quý mến Hạnh vô cùng.

– Cảm ơn anh, tôi đã được sự quý mến của anh dành cho tôi. Thú thật tôi cũng không còn thì giờ...

Tôi bỏ Toàn đứng trơ vơ như một cây khô hết nhựa bám chặt vào đất, Tôi vẫy một chiếc tắc-xi và bỏ ra về. Xe chạy một đoạn, tôi bất chợt quay lại. Toàn vẫn còn đứng ở đó, nhìn theo. Tôi bỗng thấy hối hận. Tôi đã tàn nhẫn quá phải không?

Hạnh, mày vừa làm một chuyện gì vậy? Mày không có quyền khinh người, nhất là người yêu quý mày. Có thật mày ghét Toàn không, hay đó chỉ là một thứ kiêu ngạo vô tư cách, đại dột của con gái? Mày vẫn còn nhột nhột khi nhìn thấy bàn tay của Toàn, nhìn đôi mắt si mê, và mày hồi hộp khi đi bên cạnh hắn. Có hay không? Có hay không? Mày đang hối hận và mày đang cô đơn nữa. Hạnh, Hạnh. Có phải tôi thích sự thô bạo của

đàn ông không? Có hay không? Sao chưa trả lời, sao chưa hiểu thấu hử Hạnh? Tôi cắn chặt đôi môi và ra nước mắt. Tôi đã khóc, vì tôi hay vì Toàn.

Nhưng sau đó tôi không gặp Toàn lần nào nữa, tôi nghĩ là nếu gặp lại, tôi sẽ tỏ ra dịu dàng với hắn hơn. Vậy mà tôi cũng không gặp và tôi, cũng quên mất câu chuyện đó dần.

Tôi đã tới tuổi dậy thì hay quá tuổi dậy thì, tôi không biết.

Tôi vẫn sống lặng lẽ như thế bên cạnh anh chị và cháu nhỏ. Đứa cháu của tôi rất dễ thương, thằng Măng Cụt nghịch ngợm lắm, nó leo trèo, phá phách suốt ngày, Nhưng leo lên căn gác của tôi thì nó không ham, không phải vì đôi chân của nó ngắn đâu, mà chắc tại nó thấy căn gác của tôi không có thứ gì làm

cho nó ham hết. Anh Thân tôi có thêm vài người bạn mới, họ đều lớn tuổi cả và tôi cũng ít khi phải nói chuyện với họ.

Tôi cũng có những thời kỳ say mê rất kỳ lạ, chính mùa đông xui tôi phải lo học, rồi chính mùa đông xui tôi phải bỏ bê học hành. Tôi lại vẽ, vẽ đêm vẽ ngày. Thời gian này tôi phải dạy bé Tần và Chi học bốn buổi một tuần, số tiền cũng tăng hơn. Do đó, bột màu, giấy bỗ và sơn tôi mua sẵn đầy đủ.

Những sự bí mật trên căn gác nhỏ của tôi cuối cùng bị bại lộ trong trường hợp hết sức tức cười. Anh chị Thân tôi, một hôm bỗng nổi hứng bế con lên thăm căn gác nhỏ của tôi. Lâu lắm anh chị tôi mới lên đây, bởi mỗi tối chúng tôi đều gặp nhau, nói chuyện dưới nhà, trong bữa cơm hết sức thân ái. Đang lúc chúng tôi ngồi ôn lại những kỷ niệm vui buồn

của mấy năm về trước thì bé Măng Cụt bò lê khắp phòng, một lát nó mất tích. Chúng tôi tìm mãi mới lôi chú nhỏ từ gầm giường ra, mặt nó bê bết sơn như một thằng hề lỏi tì. Đúng là hộp sơn tôi chưa pha xong, đặt dưới gầm giường. Anh Thân kêu lên: Trời sơn ở đâu thế? Anh cúi xuống tìm, bé Măng Cụt vẫn cầm chặt thỏi sơn trong tay, miệng cười toe toét. Thế là tất cả sự bí mật của tôi bật mí: Khi coi xong những bức vẽ, anh Thân sững sốt: Hạnh vẽ thật à. Tôi cười để trả lời anh chị tôi. Chị Hiền thì chả biết tí gì về hội họa, nhưng cũng xem, cũng suýt soa. Chắc chị quá vui mừng vì thấy tôi biết vẽ, tôi cũng là một nữ họa sĩ. Chị gọi tôi như thế.

Từ hôm đó, trong những bữa cơm, anh Thân và chị Hiền không ngớt nhắc nhở những bức tranh của tôi. Thấy anh

chị tôi vui mừng tôi sung sướng và cảm động hết sức. Anh Thân còn dự định lo cho tôi một buổi triển lãm nữa. Ban đầu tôi lo sợ và không chịu, nhưng anh chị tôi xui mãi, tôi cũng xiêu lòng. Anh Thân nhắc tới Bằng. Phải nhờ Bằng lo hộ, chỉ có Bằng mới rành và thu xếp mau. Anh Thân nói thế và tức tốc độ gặp Bằng, mời Bằng tới nhà ăn cơm để gặp tôi, buổi cơm thân mật sẽ tổ chức vào tối chủ nhật tới. Lời hẹn của Bằng ngày chủ nhật làm tôi hồi hộp và chờ đợi. Tôi sẽ gặp Bằng, đây là lần thứ nhất, sao khiến tôi không bồn chồn, lo lắng và nao nức nổi. Chúng tôi đã bàn rất kỹ về buổi cơm ngày chủ nhật, và tôi bắt đầu chọn tranh để ra mắt Bằng...

9.

Bé Tần đã khỏe lại và đã trở về nhà, sau hơn một tuần nằm ở Grall. Vết thương của nó thực ra không có gì đáng kể, nhưng lấy cớ là bé Tần cần nghỉ ngơi ít lâu, rồi mới có thể học hành lại, từ hơn một tuần nay, tôi đã không trở lại ngôi biệt thự của ông Hòa.

Sau buổi tối ngồi với ông Hòa trong sân bệnh viện, tôi đã cố tìm mọi cách để lánh mặt ông, để tránh phải nhắc lại,

phải trả lời về câu chuyện ông đã nói. Có một vài lần tới bệnh viện thăm Tần, thấy có ông Hòa ở trong, tôi đã vội vàng lánh ra ngoài, chờ ông đi xong thì mới trở vào gặp Tần.

Có lẽ chính Ông Hòa cũng biết việc tôi cố tình lánh mặt ông nên ít ngày về sau, thấy tôi thường đến thăm Tần vào buổi chiều, Ông Hòa đã tự ý lánh trước, không để cho tôi bận tâm. Sự tế nhị của ông Hòa làm tôi bằng lòng, cảm ơn, nhưng cũng làm tôi suy nghĩ không ít. Thế là thế nào? Câu chuyện ông tỏ tình với tôi trong sân bệnh viện hôm Tần bị đụng xe là thế nào? Một chuyện thật hay chỉ là một sản phẩm của hoảng hốt thất thần. Tôi có thể yêu lại ông Hòa chăng? Thế còn Bằng? Tôi nghĩ gì về Bằng? Tất cả những câu hỏi ấy thường ám ảnh tôi nhưng hình như chính tôi lại cố ý không

muốn trả lời dứt khoát một câu hỏi nào hết. Hình như tôi sợ sự dứt khoát?

Nhưng mà tôi có sợ cũng không được. Vì chỉ sau một tuần lễ không tới ngôi biệt thự của ông Hòa, tôi đã nhận được một lá thư của ông Hòa gửi bằng bưu điện. Lá thư viết vắn tắt: “Cô giáo, cháu Tần đã mạnh, cháu nhớ cô giáo lắm. Nếu không có việc gì bận, mời cô chiều nay tới dùng cơm với chúng tôi, hôm nay sinh nhật của cháu Tần. Mong cô không nỡ từ chối.»

Mong cô không nỡ từ chối. Chữ nỡ từ chối của ông Hòa như một lời cổ tình làm tôi băn khoăn. Đến hay không đến. Không nỡ đến sao? Bao nhiêu câu hỏi lại xoay trong đầu tôi Thời gian này tôi bị dồn bởi nhiều câu hỏi quá. Và cho tới buổi tối thì tôi quyết định đi tới nhà ông Hòa. Tại sao tôi lại không đến nhà ông

Hòa được nhỉ, tôi là cô giáo, tôi là cô giáo và chỉ nên là một cô giáo thôi. Tôi mang lại hình ảnh một cô giáo nghèo với bộ quần áo trắng cũ. Nhưng tôi lại khổ sở và thấy mình đã làm ngược lại tất cả. Những ý muốn thầm kín trong thâm tâm mình. Chị Hiền lại vừa mới may cho tôi chiếc áo mới và trước đó tôi đã mấy lần cầm lên định mặc vào rồi tôi lại bỏ ra.

Tôi thấy ông Hòa đang đi lại trước sân, dáng mong đợi. Tự nhiên tôi đâm ra hồi hộp như lần đầu tiên hò hẹn với tình nhân. Tôi tự mắng thầm, tự cười thầm mình và hồi hộp, lo sợ. Tôi cố kìm hãm sự lo sợ mãi mà không được đến nỗi tôi cũng phải bực tức với cả tôi. Tôi vuốt lại tóc, một tay thu vào vạt áo rồi tôi đi vào, dáng dấp của tôi là dáng dấp của một nữ sinh, tội nghiệp và đầy mặc cảm. Tôi

giận mình không biết làm dáng một tí, nhiều lúc tôi muốn làm dáng thì chính cử chỉ ấy trở nên vụng về thô kệch vô cùng. Lũ bạn tôi, đứa nào cũng rất điệu, khi nói, mắt liếc hoặc ngấp ngừng, cười e ấp, hay đi nhóng nha nhỏng nhảnh. Mỗi lần nhìn thấy một đứa bạn như thế tôi lại nổi gai ốc đầy mình, đời sao lắm màn kịch thật buồn cười, và mọi người vẫn biết mà vẫn đâm đầu thích những thứ đó. Tôi là một cô gái bất thường tôi lạc loài và xa lạ đủ mọi thứ. Đáng lý ra tôi nên lên rừng rú mà ở...

Ý nghĩ đó làm tôi khựng chân lại. Ông Hòa đã nhìn thấy tôi, ông tiến tới mấy bước, rồi cũng dừng lại, trong giọng nói của ông, tôi không thể tưởng ra được sự vui mừng hay lạnh nhạt. Nhưng trong đôi mắt ông vừa chiếu tới tôi đã vội nhìn xuống, và tôi cũng nhìn xuống, nơi

những hòn sỏi nằm bất động dưới chân.

– Cô giáo.

Hai chữ cô giáo của ông Hòa như đánh mạnh vào thái dương tôi khiến tôi lạng người đi một phút. Tôi đã trở về vị trí của một cô giáo nghèo, đi dạy học kiếm sống. Tôi chỉ là một người làm công, được thuê tới dạy dỗ trong gia đình một thương gia giàu có. Nhưng nếu ông Hòa gọi tôi bằng tên, bằng một tiếng nào khác đó chắc đã làm tôi hoảng hốt đến tê lịm, và tôi có thể giận, có thể mích lòng. Tiếng cô giáo của ông Hòa đã giúp tôi can đảm hơn. Phải rồi, Hạnh mà còn muốn gì nữa? Tại sao mà lại giữ thái độ lừng khừng, hoặc bước tới, hoặc tháo lui, một trong hai đường, mà phải chọn. Hạnh, mà là một cô giáo, hãy đi vào trong, hãy tới bên hai đứa nhỏ, tự nhiên lên đi. Nhưng khi đi ngang qua

phòng khách thì hình ảnh buổi tiệc như đánh thức dậy trong tôi những cảm giác cũ. Những tiếng cười, tiếng vỗ tay la hét như còn trốn ở trong bốn bức tường và chỉ chờ dịp nhào ra nhốn nháo. Nếu cô Thủy nào đó biết ông Hòa đã cầm tay tôi, đã nói với tôi những lời như thế, chắc cô sẽ cười tôi lắm. Đối với những người đàn bà như cô Thủy, tôi chỉ là một con nai tơ, một con bé hết sức quê mùa, kệch cỡm. Tôi không thể nào có mặt được trong thế giới thượng lưu của cô ta, của ông Hòa. Tôi đến chỉ như một trò đùa, tôi đi, chỉ như một vật trốn lính, không cần thiết. Ông Hòa hình như đọc được những bản khoản của tôi. Ông cũng mất cả tự nhiên. Tôi ngồi xuống một chiếc ghế bên chiếc bàn con đặt một bình hoa màu tím, Phía giữa phòng khách, nơi bộ sa-lông bóng bẩy, một bình hoa lớn hơn, đầy những cánh hồng nhung đỏ chói. Mỗi ngày đã

có bao nhiêu hoa hồng tới đây và chỉ tới một lần rồi bị vứt bỏ. Tôi đang nghĩ vẩn vơ thì có tiếng reo hò của Chi và Tần. Hai đứa bé chạy túa ra, mỗi đứa một bên vai tôi tíu tít hỏi chuyện. Trước mặt tôi ông Hòa ngồi nhìn và mỉm cười, nụ cười thật bình dị hầu như lần đầu tiên tôi thấy trên môi ông. Sự vốn vập của hai đứa trẻ làm tôi quên hết mọi phiền toái đang đầy ắp ở trong đầu. Tôi vui sướng thật tình theo sự triu mến của hai đứa trẻ. Tôi vuốt tóc Chi, cầm tay Tần mà tưởng như tôi vừa gặp lại những người thân vừa đi xa về. Sự thân yêu làm tôi choáng váng. Mà thật như thế, ngoài anh chị tôi, các cháu, tôi còn ai để mến thương ngoài Chi và Tần. Tôi thấy Chi và Tần đều mang áo mới, đầu bé Tần thắt chiếc nơ đỏ, chiếc nơ đỏ làm tôi liên tưởng tới Thủy đã thắt cho Tần. Thấy tôi nhìn vào chiếc nơ của Tần, Chi liền thoảng:

– Chiếc nơ đỏ của Tần ba đi chọn đó, cô giáo xem đẹp không?

Tôi hỏi:

– Thế còn Chi thì được gì?

– Dạ em có cái ruy băng màu hồng, nhưng em không thắt. Hôm nay sinh nhật của Tần mà cô.

Tần lắc lắc bàn tay tôi:

– Ba đi ăn hiệu cô giáo à.

Tôi hỏi Tần, nhưng như để hỏi ông Hòa:

– Tại sao lại phải đi ăn hiệu?

Ông Hòa trả lời:

– Hôm nay cô giáo không được ngạc nhiên gì hết, nghe...

Rồi ông Hòa đứng lên. Ông đi tới nơi cửa sổ, vặn chốt rồi mở rộng. Phía khung cửa sổ này mở ra góc vườn có nhiều cây hoàng lan. Bây giờ cuối mùa hoa và hương thơm như đặc lại. Tôi ngây ngất mấy phút trước mùi hương vốn vẫ ấy. Ông Hòa nói: Cô giáo nhìn ra vườn đi. Tôi nhìn theo ngón tay ông chỉ, phía dưới bóng cây hoàng lan, cạnh mảnh đất dành trồng riêng những cây hồng, một bàn tiệc đã dọn sẵn... Và những bóng đèn xanh đỏ như những bông hoa từng dãy trên cành lá. Tần liến thoảng:

– Cô giáo. Bàn tiệc ba bày đó, cả buổi chiều ba tự tay làm lấy một mình, đẹp ghê không cô?

Quanh chiếc bàn phủ khăn hồng, tôi thấy chỉ có bốn chiếc ghế, và một trong bốn chiếc ghế đó có một chiếc bọc bằng nhung đỏ xẫm. Tôi đoán chắc ghế

đó dành cho Tần. Trên bàn có một bình hoa, những bông hoa sắp xếp mỹ thuật, với mấy chiếc ly, khăn tay để sẵn. Ông Hòa nói với tôi:

– Đáng lẽ ra tiệc sinh nhật phải ăn ở nhà. Nhưng tôi sợ cô giáo ăn không ngon nên mời cả nhà đi ăn hiệu. Ăn xong, chúng ta sẽ trở về, và trong khu vườn này, chúng ta sẽ ăn bánh, uống trà. Cô bằng lòng chứ?

Tôi thấy tôi không còn là một kẻ xa lạ nữa khi đứng giữa hai đứa trẻ Chi và Tần. Tôi chớp mắt cảm động. Thú thật là tôi rất cảm động với khung cảnh đầm ấm này. Tôi đáp khẽ:

– Ông muốn thế nào cũng được. Tôi ăn ở đâu cũng thế, chỉ mong các em được vui thôi.

– Đâu được, hôm nay cô giáo là thượng khách của gia đình tôi, có phải vậy không hai con?

Câu nói của ông Hòa làm tôi chớp mắt mấy cái. Tôi là cô giáo hay tôi là khách? Tần và Chi vẫn không rời tay tôi:

– Dạ, nhưng mình đi đâu đây ba?

Ông Hòa đáp: Ở Diamond. Tần reo lên và nói phải chỗ hôm trước ba đưa đi ăn cua rang muối không. Ông Hòa gật đầu. Còn tôi, tôi chả bao giờ nghe tới tên đó. Chi lại khoe với tôi ở đó có máy lạnh, có đông khách ngoại quốc ăn lắm. Rồi hai đứa tranh nhau nói về những ông khách ngoại quốc. Ông Hòa nhìn tôi và mỉm cười, tôi cũng cười, sự vô tư của hai trẻ làm cho không khí vui tươi dần ấm lại. Tôi thấy không còn xa cách với gia

đình này nữa và sự thân ái làm tôi cảm động muốn khóc.

Nửa giờ sau chúng tôi ra xe. Tôi ngồi phía trước với ông Hòa, Chi và Tần chiếm băng ghế sau. Tôi nghe Chi nói: Cô giáo không mặc áo đẹp, hồi trước, cô giáo mặc áo đẹp quá. Chi nói tiếp: Hôm đó cô giáo đeo chuỗi hạt nữa, mà Chi thấy cô giáo hôm đó đẹp nhất, đẹp lắm đó Tần. Tần hỏi tôi sao cô không đeo hạt thì Chi nói hốt: Cô giáo đẹp hơn cô Thủy, cô Thủy cũng không thích cô giáo mà. Câu nói của Chi làm tôi buồn bã, tôi thấy ông Hòa liếc nhìn tôi thật nhanh rồi chăm chú lái xe.

Một bàn tay vịn qua vai tôi. Bàn tay của Tần. Tôi cầm chặt tay Tần, tôi muốn hôn lên bàn tay của bé Tần quá. Chỉ có thế mà tôi nao nức mãi.

Chủ nhật của mọi người, mọi giới, cho nên, thật vất vả khi tìm cho ra một chỗ đậu xe. Ông Hòa quay các cửa kính, khóa xe lại cẩn thận rồi gọi một đứa trẻ: Mày coi xe nghe không? Thằng bé mặt mày hớn hở dạ to một tiếng rồi chạy tới đứng bên thành xe. Nó đứng thế để làm gì tôi cũng không hiểu nữa, nhưng ông Hòa thì mỉm cười hài lòng lắm. Tôi đi theo đà tay kéo của Tần và Chi. Tới trước một cửa hiệu nhấp nhánh đèn xanh đỏ, tôi chưa kịp nhìn xem tên bảng hiệu đã bị hai đứa trẻ kéo tọt vào bên trong. – Để yên nào, các em. Tôi cúi xuống bảo nhỏ với chúng. Hình như có nhiều người ngẩng đầu lên nhìn tôi, chân tôi hơi quỳnh quáng. Tôi không quen không khí trong những hàng quán này, nó sang trọng quá, nó sạch sẽ quá, và mọi người đang ngồi xung quanh tôi đây, cũng xa cách, khác biệt với tôi quá. Khi tôi ngồi

xuống một chiếc ghế, giữa Chi và Tần thì ông Hòa đã ngồi đối diện, tôi lơ đãng nhìn lên tường để tránh tia mắt ông nhìn. Hình như ông Hòa nhìn tôi chăm chú, và cả hai đứa nhỏ, tối nay, chúng như âm mưu để đùa tôi một điều gì, khi tôi nhìn chúng thì chúng lại đưa mắt nhìn nhau, rồi nhìn ông Hòa. Nhưng một lát thôi, sự hỗn nhiên lại trở về với đôi trẻ, Chi và Tần liền thoảng nói luôn miệng, chúng nó làm cho tôi không thể nhin cười được. – Vé số. Cô mua dùm em một tấm đi. Ông Hòa lựa hai tấm vé đưa cho tôi: Cô cất hộ tôi, biết đâu. nhờ cái hên của cô mà chúng ta cùng trúng số. Tôi rùng mình, chữ chúng ta của ông Hòa khác lạ quá, tôi không nghe ông dùng tiếng ấy bao giờ. Tôi cố gượng giữ sự bình tĩnh vừa cất hai tấm vé vào ví vừa nói: Tôi không tin tôi sẽ trúng số. Số phận tôi, chắc không bao giờ thay đổi gì hết. Ông

Hòa cười nhỏ: Không phải vậy đâu. Số Hạnh sẽ giàu. Tôi nghĩ tới anh chị tôi, tới đời sống của chúng tôi quay quắt trong một con ngõ hẻm. Tôi buồn bã lắc đầu, rồi cũng gượng cười: Tôi cũng hy vọng vậy. Ông Hòa đẩy tấm thực đơn sang phía tôi: Hạnh chọn món ăn đi. Tôi nói là tôi không quen các món ăn sang trọng như ở đây, tôi gọi thì dở lắm. Tôi nói thật, ông Hòa cười, nụ cười không ngụ ý nhưng tôi vẫn thấy như mịch lòng. Tần hỏi: Cô giáo, sao cô giáo không vui? Tôi đưa tay xoa mái tóc mềm của Tần, Tần ngã ngay vào vai tôi, buộc tôi phải ôm lấy nó cho nó khỏi ngã. Ông Hòa nhìn tôi dăm dăm.

– Cô Hạnh, cô thật đặc biệt, tôi chưa thấy ai đặc biệt như cô.

Tôi định nói tôi đặc biệt, tôi khác những cô gái khác vì tôi nghèo. Tôi ít nói

được nhiều chuyện bởi tôi không biết gì để nói. Nhưng tôi ngồi yên lặng, ông Hòa nói tiếp:

–... Thật ra vẻ lãnh đạm của cô thu hút mọi người.

Tôi giật mình. Có thể ông Hòa hiểu lắm tôi chẳng? Tôi cố làm ra vẻ lãnh đạm chẳng.

– Thưa ông, ông nghĩ hơi quá về tôi, sự thật, tôi không nhanh nhẹn như người khác. Ông và các em tốt với tôi quá.

– Tại sao cô nói thế. Cô xứng đáng là một ân nhân của gia đình tôi mà.

Câu nói của ông Hòa làm tôi buồn bã hơn. Bởi thế, đây là một sự trả ơn, khi trả ơn rồi là hết. Hình như ông Hòa hiểu một phần nào ở nghĩ của tôi. Ông đưa tay lên, vạch vạch như phân trần:

– Tôi hiểu cô đang nghĩ không đẹp về tôi, nhưng một ngày kia có sẽ hiểu ngược lại. Thôi bỏ qua những chuyện lảm cẩm ấy đi. Hôm nay là sinh nhật bé Tần, chúng ta phải vui với bé chứ. Phải không cô giáo?

– Dạ.

Tôi thật buồn cười, ở đây, tôi chỉ luôn luôn đóng vai trò cô giáo mà thôi. Hãy trở về vị trí của mình. Kìa cô giáo, học trò nhỏ của cô đang bên cô, lúc nào cô cũng phải canh chừng, phải vui chơi với chúng. Hãy sửa lại bộ mặt, hãy lấy lại nụ cười đi. Tôi quay sang Tần; Tần thủ thỉ: Nhà hàng gì mà chậm như rùa bò. Nó nói xong đứng lên nhìn tứ tung, vầy vầy người bồi. Ông Hòa bảo con ngồi xuống, để ba lo cho. Vừa lúc đó món ăn đã được bày ra, ông Hòa gọi thêm một

chai rượu vang ngâm lạnh. Ông rót một ly đầy trước mặt tôi:

– Cô uống chút vang nhé. Thứ này nhẹ lắm.

Tôi ngần ngại:

– Dạ cảm ơn Ông. Tôi sợ không quen dùng rượu.

– Một tí chả sao đâu. Kia, cô nhìn xem. Tần với Chi nó đang uống kia.

Tần và Chi đang lau chấu uống thi với nhau, ly vang của Tần với một nửa, nó nhăn mặt: Hơi đắng một chút thôi cô. Khả khả, ta say rồi Chi.

Tôi bật cười. Ông Hòa cũng cười theo. Thật trẻ con làm người lớn quên hết phiền muộn. Thằng Măng Cụt cũng thế, trong những lần anh chị tôi có chuyện

xích mích, cuối cùng bao giờ cũng do Mãng Cụt đem lại sự hòa thuận. Ông Hòa bảo Tấn:

– Hôm nay sinh nhật con, con chỉ biết ăn thôi sao? Con không cảm ơn cô giáo à?

Tấn đứng dậy, nhanh nhẩu:

– Có, con có cảm ơn cô giáo.

Các bàn bên có nhiều đầu quay lại nhìn về phía chúng tôi. Tôi đỏ mặt xấu hổ, nhưng ông Hòa thì tỉnh như không, ông thản nhiên bảo với Tấn:

– Con chỉ cảm ơn thôi sao, con không chúc gì cô giáo à?

Tấn cúi đầu, một chút nó lại ngừng lên, mạnh dạn:

– Con muốn được gần cô giáo mãi.
Cô giáo đừng bỏ chúng em nghe cô giáo.

Chi nói theo:

– Cô giáo không tới chúng em buồn
lắm.

– Chúng con muốn gần cô giáo phải
bắt cóc cô giáo mới được.

Tôi không dám nhìn vào mặt ông
Hòa sau khi ông nói câu ấy.

Tôi cũng không ngờ được ông lại nói
một câu táo bạo thế, tôi cũng không nghĩ
rằng ông ta nói đùa. Nhưng ông ta nói
vậy với ngụ ý gì và có. thật tình tôi không
muốn hiểu hay hiểu trái ngược hẳn
không?

– Có phải câu nói của tôi làm Hạnh
không bằng lòng không?

– Ông Hòa.

Tôi hốt hoảng kêu lên, rồi tôi không thốt được một lời nào nữa. Tôi vừa sợ vừa giận, ông Hòa như đã đoán hết được mọi ý nghĩ thầm kín của tôi rồi chẳng? Ông Hòa nói tiếp:

– Cô giáo, hình như hôm nay cô giáo không được vui. Thôi bỏ qua mọi chuyện đi, chúng ta dùng bữa rồi còn trở về nhà.

Tôi chưng hửng. Tiếng cô giáo một lần nữa lại làm tôi như hụt bước. Ông chả vừa gọi tôi bằng tên Hạnh là gì? Tôi cố dìm mọi xao xuyến, buồn. khổ lắng xuống và đáp nhỏ:

– Tôi ít quen những nơi như thế này.

– Nhất là tôi không khéo léo làm cô buồn nữa. Thật vậy. Nhưng thôi, chuyện gì rồi cũng sẽ tới. Cô đừng buồn tôi nhé.

– Dạ.

– Ê Bằng.

Một tiếng gọi Bằng vang lên phía sau lưng tôi. Tôi giật mình suýt chút nữa thì quay đầu lại sau, Bằng cái tên nào vậy? Có phải Bằng bạn của anh Thân tôi đây không? Nhưng dù Bằng nào. thì tôi cũng không nên hoảng hốt như thế. Hạnh ạ, mà thật lãng nhách. Chỉ có một cái tên thôi. Tại sao mà lại có thể hốt hoảng trước một cái tên không đâu ấy. Nhưng không thể là không đâu được, cái tên Bằng thường nhật đã trở thành một ám ảnh trong hồn tôi rồi, dù chưa gặp Bằng lần nào, nhưng qua những lần anh Thân tôi nói về Bằng, những hy vọng về phòng tranh Bằng sẽ đứng ra tổ chức, Bằng bỗng trở nên như một kẻ thân thuộc, dù sự thật tôi chưa có một ý nghĩ, một mơ ước nhỏ nào về cái tên Bằng vừa gần gũi

vừa xa lạ đỏ. Bây giờ Bằng đang có mặt ở đây và họ đang nói gì với nhau vậy? Có phải Bằng là nhân vật đang ngồi sau lưng tôi thật không?

Tiếng Bằng trả lời: Hôm nay mày cũng lạc động vào đây cơ à, thằng Quỷ Trời – Tao vừa ở nhà em ra, mày sang đút cho tao không? – Ba xin, đưa tiền trước đây lát nữa đi rửa mắt ở Tour d'Ivoire, nghe nói... Tao vừa gặp một en mới coi vẻ chanh cốm lắm. Trời, lại một mô đen nữa hả. Tiếng cười, Mô đen mô đỏ gì, con nhỏ cỡ Lolita đó mà, loại này thiếu gì, bắt đâu được đó hà.

Bằng vừa nói gì vậy, mô đen, ờ, như vậy đúng rồi, đúng Bằng đang ở đằng sau lưng tôi chính là Bằng họa sĩ mà anh Thân tôi thường nói tới. Tôi choáng váng trước những câu cười đùa của hai người ở một bàn phía sau lưng tôi. Người mà

anh Thân tôi giới thiệu với tôi để mở phòng tranh như thế này ư ? Anh Thân tôi có thể giao du được với loại người như thế? Anh Thân tôi, tôi đang nghĩ gì về anh ấy thế? Không được, tôi không có quyền nghĩ xấu cho anh ấy. Nhưng câu chuyện của người bạn và Bằng đang đến hồi bỉ ổi nhất và tiếng cười của họ như đốt da thịt tôi, làm tôi nóng bừng xấu hổ. Tôi bỗng đâm ra tức giận cùng độ, không biết tôi đang giận anh Thân tôi hay giận Bằng, nhưng giận Bằng thì vì có gì kia chứ? Ông Hòa vẫn nói chuyện với tôi, vẫn tiếp món ăn đều đều cho tôi, tôi vẫn nghe, vẫn trả lời, nhưng sau đó tôi không nhớ là tôi đã nghe, đã trả lời những gì. Hình như ông Hòa cũng đang để ý tới sự bối rối của tôi, nhưng chắc ông Hòa không thể nào hiểu nổi tôi đang nghĩ gì, và chính tôi, tôi cũng còn không hiểu tôi đang nghĩ gì nữa.

– Hạnh, Hạnh ăn đi chứ. Món này Hạnh có thích không? Ông Hòa đã đổi cách xưng hô từ bao giờ thế? Nhưng tôi không còn đủ sức để ngạc nhiên, để hiểu cảm giác vì sự thay đổi lối xưng hô đột ngột đó.

– Hạnh hãy uống nốt ly vang này đi, một chút thôi mà.

Tôi cầm ly vang lên uống cạn một hơi. Cô giáo uống vang giỏi quá. Tần và Chi vỗ tay, tôi cười, đưa ly cho ông Hòa rót thêm vào đó. Tôi lại đưa ly lên, nhưng lúc ly vang vừa chạm vào môi, chất lạnh của nước đá là tôi chột tỉnh. Trời ơi, tôi tính làm gì vậy? Tôi định trả thù ai vậy? Trả thù tôi, trả thù Bằng hay ông Hòa. Vô lý, vô lý, mày thật tồi tệ, thật vô duyên. Thôi tôi không hiểu tôi làm gì nữa, nhưng tôi cũng không thể tìm lãng quên với bất cứ thứ gì. Tôi đặt ly vang

xuống, giọng ông Hòa chăm sóc – Thôi Hạnh, Hạnh không chịu được thì đừng uống nữa. Kia Hạnh. Tôi cố nở một nụ cười để che mọi cuống quýt đang muốn làm tôi bật khóc. Tôi nhắm mắt uống cạn ly vang, đây là ly thứ hai hay thứ ba rồi, người tôi như đang quay cuồng trong muôn âm thanh, trong muôn xao động, trong khói thuốc, tiếng cười, trong sự tôi chê bai, nguyên rủa tôi thậm tệ. Hạnh, Hạnh làm sao thế ? Tôi ngược mắt nhìn ông Hòa, lúc đó, ông nhìn tôi dăm dăm và tôi đọc trong mắt ông như có nghìn điều muốn nói với tôi. Không hiểu sao tôi bỗng ê ẩm cả người, và trong người tôi như đang có những mũi kim chích, những mũi kim thật nhẹ, chỉ chồn vờn đầu mũi làm cho thân thể tôi ray rứt, buồn khóc, buồn cười, khó chịu đựng nổi. Ông Hòa đang nói chuyện với tôi, hình như ông nói nhiều chuyện lắm. Và

đằng sau lưng tôi tiếng cười nói vẫn ồn ào, tiếng cười của Bằng đầy dục vọng, xô đuổi quần quật tôi suốt buổi. Bé Tần ôm lấy cánh tay tôi: Cô giáo, cô giáo khóc đấy à? Ông Hòa đứng dậy: Hạnh mệt rồi, thôi chúng ta về nhé. Tôi đứng dậy đi theo hai đứa nhỏ, nhưng Ông Hòa đã đưa tay đỡ lấy lưng tôi. Tôi nhìn thẳng phía trước, tôi sợ phải bắt gặp khuôn mặt của Bằng, khuôn mặt mà trước kia, tôi đã hình dung, đã tưởng tượng... Có thể nào như thế được chẳng?

Không khí ở bên ngoài làm tôi tỉnh táo dần lại, tôi ngửa người ra nệm xe cho gió lùa vào cổ. Tôi bỗng đứng thấy khản cổ lạ lùng, ông Hòa ái ngại nhìn tôi.

– Xem Hạnh có vẻ mệt quá, liệu có sao không? Tôi gượng tươi tỉnh, trả lời:

– Không sao đâu ông. Tại tôi ít quen không khí những nơi ồn ào đó.

– Xin lỗi Hạnh. Đáng lẽ tôi không nên đưa Hạnh tới những nơi đó. Nhưng nơi như vậy không đáng được Hạnh đặt chân vào...

Tần lạnh chanh chen vào:

– Nhưng con thích món cua rang muối ở tiệm đó nhất. Ngon nhất đó ba.

Câu nói của ông Hòa và sự hồn nhiên của Tần xoa dịu được một phần nào nỗi u uất đang dồn nghẹn trong tôi. Cho tới lúc này, những câu nói của người tên là Bằng ở trong hiệu vẫn còn đập vào tai tôi, còn giữ trong đầu tôi như những nhát búa tàn nhẫn. Tôi nghĩ tới anh Thân tôi và thấy hối hận, chắc chắn anh Thân tôi không bao giờ có thể chơi thân được

với những người bạn như cái tên Bằng mà tôi đã gặp trong quán ăn. Có thể là một sự trùng tên, cũng có thể là một sự trùng nghề nữa. Nhưng dù đã bào chữa cho anh Thân tôi và cho Bằng, gọi hết tất cả lý do, tôi vẫn thấy buồn nản, khổ sở như chính tôi vừa chứng nhận sự phản bội.

– Có phải không cô giáo, cua rang muối ở đó ngon tuyệt.

– Ừ. Cô giáo mệt, con đừng hỏi nhiều chứ!

Tôi thấy cần phải trả lời ông Hòa về thái độ của mình lúc trong quán ăn, thật tôi là một người không hiểu biết một tí ti lịch sự.

– Chắc ông phiền tôi lắm. Hồi nãy trong quán ăn, tôi đã ... Tôi chưa bao giờ

uống một ngụm rượu nào, không hiểu sao...

– Không, tôi hiểu Hạnh đang có điều xúc động... Có lẽ tôi đã không phải với Hạnh.

Tôi biết trả lời sao, chính tôi muốn xin lỗi ông Hòa thì ông Hòa lại tưởng lầm, xin lỗi tôi trước. Khi xe về tới nhà, vào sân, ông Hòa nói với tôi:

– Hạnh đừng buồn vì tôi nữa nhé. Chúng ta bỏ hết mọi chuyện để mừng sinh nhật bé Tần. Về nhà, ra vườn là đất riêng của mình, hết sợ ai nhìn ngó.

Tôi đi ở giữa Chi và Tần, ông Hòa đi sau tôi vài bước.

– Cô giáo ra vườn với chúng em nhé. Ba bảo cái ghế bọc vải hồng dành cho cô

giáo, vì cô giáo là thượng khách của ba hôm nay...

Chi nói tiếp:

– Cả buổi chiều ba xoay trần ra để trang hoàng bàn tiệc đó. Ba vừa làm vừa hát. Ba hát hay lắm cô, lát nữa ba hát nghe ba...

Tân kêu lớn:

– Bài gì đó ba? Bài gì mà con nghe ra-đi-ô hát hoài. Ba hát hay hơn mấy cái ông trong ra-đi-ô nhiều.

– Thôi dẹp chuyện đó đi, cô giáo vui rồi kìa. Bây giờ cha con mình mời cô giáo ra vườn.

Bà quản gia đứng đợi chúng tôi trước hiên nhà. Ông Hòa vui vẻ bảo:

– Vú sai chị Hai pha trà đi, và bật tắt

cả các ngọn điện ở ngoài vườn lên.

Nhưng rồi ông lại đổi ý ngay sau đó:

– Thôi khỏi phải bật hết, chỉ bật sáng dây điện ở cạnh cây nơi bàn tiệc là được rồi. Mình hà tiện điện một bữa.

Chúng tôi lần lượt ra vườn. Trên bàn đã chưng dọn ly tách, bánh và nến. Tần kéo tôi tới gần cái bánh sinh nhật của nó và đọc to: Cô giáo: Mừng sinh nhật bé Phương Tần của ba, năm thứ tám. Em tám tuổi có tám ngọn nến nè cô. Ông Hòa kéo chiếc ghế bọc vải hồng, mời tôi:

– Hạnh ngồi xuống đi, hôm nay phải thật vui mới được, cấm cô giáo buồn...

Hạnh rồi cô giáo, cô giáo rồi trở lại Hạnh. Ông Hòa gọi tôi lung tung như thế. Tôi nhìn rõ sự thay đổi trong lối nói chuyện, lối nhìn của ông Hòa, nhưng tôi

cũng không muốn nghĩ gì khác hơn là ông Hòa muốn cột tôi vào mấy đứa nhỏ, nhờ tôi giúp ông gần gũi tụi nhỏ, mà ông không thể dành cho chúng nhiều thì giờ được. Mặc dù cố biện bạch như thế, tôi vẫn lo sợ trước sự thân mật dần chặt đó, biết đâu ông Hòa chả thương yêu tôi. Những thương yêu tôi thì có ích gì, khi bên cạnh ông có biết bao cô gái đẹp, mới, giàu có hơn tôi, sẵn sàng đón nhận.

– Hình như bé Tần muốn nói gì với cô giáo hả? Sao con không mạnh dạn đứng lên?

Bé Tần đứng lên, mắt nó nhìn tôi hơi ngẩn ngơ và giọng nó bỗng nghẹn ngào:

– Cô giáo, cô thấp nển cho con nhé.

Nhìn những giọt lệ chực rơi xuống trên mắt bé Tần, tôi bỗng rưng rưng theo.

Tôi dễ cảm động lắm, sự cảm xúc như đã đầy vơi theo với hoàn cảnh của tôi rồi. Tôi mồ côi từ bé, tôi hiểu tâm trạng của Tần hơn. Tôi cũng đã từng sống qua những giây phút tuổi thơ cô đơn và hờn tủi. Bé Tần khác tôi là còn cha và gia đình giàu có, còn tôi sinh ra ở một gia đình nghèo hèn... Thuở nhỏ tôi vẫn có ác cảm với những đứa trẻ con nhà giàu, ngay bây giờ cũng vậy, trong lớp học tôi ít thích giao thiệp với những đứa con nhà giàu lắm, bởi tôi không đủ chuyện để nói với chúng, mà những chuyện về tôi thì chúng không biết và cho là buồn cười. Tôi thường nghĩ những đứa con nhà giàu khinh người lắm, thà mình khinh trước chúng đi. Tôi biết đó là một mặc cảm xấu, nhưng tôi không thể bỏ được mặc cảm đó được. Nhưng hoàn cảnh của bé Tần khác hẳn, bé Tần chả hơn gì tôi, mọi đau khổ tinh thần đều giống nhau hết.

Cùng lúc đó tôi ngửi thấy hương hoa hoàng lan nồng nặc, hương hoàng lan về đêm, nhất là hương cuối mùa, bao giờ cũng vốn vập, vội vã hơn, tôi bàng hoàng trong mùi hương hoàng lan huyền diệu. Hơn bao giờ hết, đời sống thực của tôi, những mơ ước của tôi chất chồng từ mười mấy năm nay, như một cuốn phim tuần tự chiếu trở ngược lại, đời sống của một đứa con gái tội nghiệp bơ vơ... Rồi tiếng cười của một người mang tên Bằng quay quắt trong đầu tôi, những ly bia, chút rượu vang bỗng bốc hơi và xô đuổi, chèn ép tinh thần tôi muốn lụi. Tôi gượng mãi, gượng mãi, hương hoàng lan hãy giúp tôi tỉnh táo, bầu trời mát mẻ hãy giúp tôi thở và cỏ cây hãy giúp tôi yên tĩnh đi chứ? Tiếng bé Tần giục tôi thả nến và cắt bánh. Tôi cố gắng thả từng nến một, bàn tay tôi run run, lúng túng vụng về. Nhưng rồi tám ngọn nến

cũng đỏ đều, bánh cũng đã được cắt ra. Dưới ánh sáng của tám ngọn nến lung linh, tôi bỗng hình dung ra những buổi tiệc sinh nhật trước của bé Tần và hình ảnh cô gái mang tên Thủy đẹp lộng lẫy. Tiếng cười đùa của họ còn như mắc trong hương đêm và cây lá. Tôi thật mâu thuẫn, tôi nghĩ ra một điều rồi một điều nữa lại đối chọi ngay lúc đó. Ông Hòa nhìn tám ngọn nến, nhìn chiếc bánh rồi nhìn vào mắt tôi:

– Có lẽ đây mới là lần sinh nhật đúng nghĩa nhất của bé Tần, những lần trước, tôi đều mang ngày sinh nhật của cháu làm những buổi vui riêng cho người lớn.

– Sang năm mình ăn to hơn nghe ba?

Tiếng bé Tần nói với ông Hòa. Ông Hòa bảo với bé Tần là hỏi cô giáo xem. Tần hỏi tôi, tôi không biết trả lời sao, bé

Chi nói ê ê Tần mắc cỡ. Tôi nhìn đồng hồ và thấy đã quá khuya, người tôi cũng bắt đầu thấm rượu và thấm lạnh. Bầu trời như mang một màn sương ướt và những giọt nước như đang chực rơi. Tôi đón lấy ly nước trà nơi tay ông Hòa cố chậm rãi uống, nhưng hai tay tôi bỗng run bần bật. Màn sương đã tới gần tôi lắm, như muốn phủ kín lấy tôi, dìm tôi trong cơn mưa lớn. Tôi choáng váng như biết chắc là tôi không say, không thể say được. Tôi cầm cái ly không lên, cái ly xoay tròn và vụt rơi khỏi tay tôi trước sự lạ lùng nhìn ngó dừng dừng của tôi lúc đó. Tai tôi ù đi và mắt tôi như muốn nhắm kín lại. Hai bên thái dương tôi đau buốt, tôi nói với ông Hòa có lẽ là tôi thấm rượu. Nói xong tôi lão đảo đứng lên và ngã vào tay ông Hòa. Lúc đó tôi còn lãng đãng ngủi thấy mùi hoa hoàng lan, tôi còn đủ sức nhìn ngắm, biết được tôi đang ở đâu, làm

gì, nhưng tinh thần tôi như bị tê liệt, tôi hiểu, tôi nhìn thấy, nhưng tôi bất động.

Nửa giờ sau, cơn váng vất của tôi hạ dần. Tôi thấy tôi nằm trong phòng của ông Hòa. Nơi cửa sổ, mở ra khu vườn, ông Hòa, Chi và Tần đang ngồi chung trên một chiếc ghế bành lớn, và Tần đang chỉ ra ngoài trời nói lú lo. Tôi nhắm mắt lại, đầu óc thấy nhức buốt, và trước mắt tôi, vẫn còn quay những vòng tròn nhỏ. Tôi cố nhớ lại, trước khi thiếp vào giấc ngủ, gần như một cơn mê, tôi đã nghe thấy tiếng ông Hòa gọi: Hạnh, Hạnh, và hình như những bàn tay của bé Chi và Tần cầm chặt lấy tay tôi, tôi còn nhận kịp cảm giác dịu mềm của những bàn tay da non, ấm áp.

– Để con tới thăm cô giáo một chút. Ba ơi, lát cô giáo hết mệt mình ra vườn ăn tiếp bánh nghe ba? Tiếng ông Hòa ừ

nhỏ. Rồi tiếng chân chạy tới bên tôi. Tôi mở mắt, bé Tần đang cúi xuống sát mặt tôi, nó hơi giật mình. Tôi cố gượng cười: Ba, cô giáo khoẻ rồi này.

Ông Hòa vội vã đi đến, ông nhìn tôi rồi lặng lẽ cười, nụ cười của ông đầy vẻ bao dung. Ông cầm ly nước để trên chiếc bàn nhỏ lên, nói:

– Cô giáo uống ly nước chanh cho đỡ khát nhé.

Tôi gượng ngồi dậy, đầu óc tôi bỗng tỉnh táo hẳn. Bàn tay của Ông Hòa chạm nhẹ vào tay tôi khi tôi đỡ ly nước chanh: Hạnh.

– Dạ.

Ông Hòa quay mặt đi, thở dài:

– Thôi Hạnh uống đi, rồi mình tiếp tục ra vườn với bọn nhỏ.

Tiếng thở dài nhẹ, nhỏ của ông Hòa cũng đủ làm tôi bàng hoàng. Nhưng tôi trấn tĩnh được ngay sau đó. Ông Hòa đi tới cửa sổ, nhìn mung lung ra ngoài một phút, rồi quay trở lại, tiếng giày của ông nhịp những tiếng đều như đang cố bước những bước thật đặn đo.

– Hạnh khoẻ rồi đấy chứ. Có lẽ tôi làm Hạnh mệt óc quá.

– Không có gì, tôi mới là người làm phiền mong ông tha lỗi cho.

– Hạnh không có lỗi gì hết, tôi cũng không có lỗi. Bằng lòng như vậy không?

Thấy tôi lặng thinh, ông Hòa nói tiếp:

– Thôi để một mình tôi có lỗi nhé.

Ông nói xong, cúi xuống, sửa lại đôi giày của tôi ngay ngắn rồi đứng lên:

– Hạnh nằm nghỉ một lát, để tôi ra vườn xem lại bàn tiệc, rồi mình cho bọn nhỏ tiếp tục.

Tôi gật đầu. Cánh cửa khép lại che luôn cả cánh vai rộng cùng mái tóc của ông Hòa. Bé Chi và Tần nhảy nhót lên giường, ôm chầm lấy tôi. Tôi duỗi thẳng chân, ôm mặt mỗi đứa hôn lên trán chúng. Mùi bánh còn thơm trên môi trẻ con, phảng phất hương hoàng lan ngoài vườn.

10.

Tôi biết là tôi sẽ không bao giờ quên được cảnh tượng đêm hôm đó. Cảnh tượng tôi, ngồi giữa ba người, ông Hòa, bé Tần và Chi. Cơn choáng váng vì rượu đã qua, nhưng cũng ghi trong lòng tôi một vết ăn năn sâu đậm. Tôi cố lục soát lại trí nhớ, thử xem hôm đó tôi có làm một cử chỉ nào nhớ nhãng không? Hình như tôi có khóc, những giọt lệ đầy mặt cảm xáo trộn, lung tung không đầu đuôi gì hết.

Đã hơn một tuần lễ, tôi không tới nhà ông Hòa, mặc dù, tôi đã hứa với ông là trong ba hôm, tôi sẽ trả lời dứt khoát về việc ông hỏi tôi làm vợ. Nhiều lần, nhớ bé Tần và bé Chi quá, tôi mặc áo định tới tìm chúng, nhưng bao lần xe đi tới gần ngôi biệt thự rồi lại đi qua, để lại trong lòng tôi những dằn vặt khổ sở. Trong ba hôm, đáng lý ra, tôi có đủ thì giờ để suy nghĩ chín chắn về những lời đề nghị của ông Hòa. Hôm đầu tiên, cả một đêm tôi thức trắng để suy nghĩ, qua đêm thứ hai, thứ ba, tôi cũng không tìm ra được một câu giải đáp nào. Lòng tôi rối như tơ vò, sự dằn vặt làm tôi tê tái. Tuy nhiên, trước mặt anh chị tôi, tôi cố gắng không lộ ra một vẻ nào trong sự thay đổi tâm tính đột ngột đó. Ba ngày trôi qua, tôi một tuần lễ trôi qua, sự chịu đựng quen dần và lòng tôi thư thái hơn một chút.

Những buổi học càng về cuối năm càng tẻ và buồn. Trong lớp, luôn luôn có những cuộc họp nhỏ để bàn về những tổ chức tất niên. Ngày Tết còn gần một tháng nữa mới tới nơi, nhưng các bạn bè tôi cũng đã sẵn sàng áo mới hết. Tội nghiệp chị Hiền, chị cũng có bớt chi tiêu, may cho tôi chiếc áo dài màu hoàng yến, chị nói nước da tôi trắng, mặc màu vàng nổi lắm, nhưng xấp vải đó nằm hoài trong tủ, mãi mới chịu đi may.

Cô gái trước căn gác của tôi đã dọn nhà đi, và thay vào đó, một đôi vợ chồng trẻ. Người chồng đi làm, người vợ ở nhà lấy cơm tháng. Ngồi bên này nhìn sang bên kia, tôi thường thấy bà vợ nằm dài ở giường, hoặc trang điểm tối ngày. Người đàn bà này ăn quà vặt như chớp, lại bị bệnh lười. Bà ta có một sợi dây thòng xuống đất, và mỗi khi có gánh hàng rong

nào đi qua, bà lại thông tiền xuống, rồi mua quà, đặt vào cái vòng tròn nơi sợi dây, kéo tuốt lên. Người chồng đi làm về đúng giờ giấc và cuộc đời thật nhạt nhẽo vô vị của họ làm tôi phát sợ. Nếu tôi lập gia đình, tôi sẽ đẻ như chị Hiền, sẽ vô cùng rồi nghề như bà vợ trước căn gác, sẽ điên cuồng như mẹ tôi, và sẽ lao đầu vào những thảm kịch...

Ở lớp học, Phương, cô bạn hiền lành của tôi kéo tôi ra một góc, dúm cho tôi một bao thư nhỏ, báo tin đi lấy chồng. Tôi sửng sốt. Phương lúc nào cũng kín đáo, dịu hiền, Phương yêu, yêu trầm lặng, không ồn ào, không lãng mạn. Người hỏi Phương là một anh sĩ quan không quân. Tôi có bao giờ nghĩ rằng, bạn tôi có một người chồng là lính được. Họ đối với tôi, như những người xa lạ. Nhiều lần đi dạo phố gặp những thanh niên đóng bộ

quân phục, tôi không nghĩ gì hết. Biết họ là người gìn giữ quê hương, nhưng họ ở đâu quá xa, tôi làm sao nhìn thấy nổi. Nghe tin Phương sắp lấy chồng, tôi mới thấy mình không còn nhỏ nữa. Hình như đầu mùa xuân tới, trong lớp tôi cũng có nhiều người bỏ ngang việc học để lập gia đình, và tôi ngạc nhiên hết sức, các bạn tôi đều có người yêu trong các binh chủng. Thì ra, tôi đã sống thu gọn trong một cái vỏ ốc, tôi chỉ biết có một căn gác của tôi, những bức tranh, bé Măng Cụt, căn biệt thự của ông Hòa với những cây hoàng lan thơm nức. Tôi có đi chơi một buổi chiều với Phương, hai đứa trốn học đi lang thang mãi, rồi vào một rạp ciné, rồi đi uống nước, sau đó trở về. Chúng tôi cũng không nói được với nhau nhiều chuyện hình như chúng tôi sợ nói nhiều với nhau quá sẽ mất bớt sự nghĩ về nhau đi. Sự im lặng đôi lúc cũng là những thái

độ bộc lộ. Sự im lặng cũng là những lời nói thầm rất dài. Tôi có thể nói là tôi hiểu Phương nhiều nhất và cũng có thể nói là tôi chả hiểu một tí gì về Phương cả.

Hôm đem xấp vải đi may áo, tôi cùng đi với chị Hiền. Sau đó hai chị em đi mua sắm các thứ lặt vặt trong nhà. Tôi gặp Phương cũng đi mua sắm đồ cưới. Tôi giới thiệu Phương với chị Hiền.

Chị Hiền nói với Phương:

– Các bạn của Hạnh đều đi lấy chồng hết, còn Hạnh, nó nhất định ở giá, coi lì không Phương?

Phương cười:

– Để chị em mình xem nó lì được bao lâu.

Tôi nhớ tới ông Hòa và mỉm cười một

mình. Phương nói là nụ cười của tôi như đang chuyển tới một điều thay đổi nào đó. Nhưng tôi, tôi lấy làm ngạc nhiên là khi nghĩ tới ông Hòa, tôi chưa có một xúc động nhỏ nào, nhưng nghĩ tới bé Tần và Chi, lòng tôi lại nôn nao. Tôi nhớ chúng nó lắm. Thật ra, đôi lúc mình cứ cho là mình hiểu người này người nọ, điều đó láo toét. Ngay cả tôi, tôi không thể nào hiểu tôi, hoặc bắt gặp chính con người thật của tôi trong một lát. Tôi nghĩ điều gì tôi biết điều đó, nhưng những điều tôi biết đó, có thể đánh lừa tôi, đằng sau những ý nghĩ đó là một khoảng bí ẩn nào đó mà tôi không thể phân biệt được. Vậy thì tôi có cảm tình với ông Hòa hay không, chưa có điều gì làm tôi nhìn ra tôi rõ ràng cả.

Khi về nhà, chị Hiền cứ suýt xoa khen Phương ngoan và trách tôi không

chịu có bạn. – Ít nhất em cũng phải có một người bạn thân chứ. Tôi cầm tay chị Hiền: Em có chị – Chị, chị thì lớn tuổi, chị lại có con cái, lo bao nhiêu việc. Em thực tế, cứ sống một mình với căn gác. Nhiều lúc chị nghĩ không biết em làm gì, nghĩ gì trên căn gác đó. – Em ngồi một mình. Chị Hiền sức nhớ điều gì, chị hỏi vội vã : Ủa lâu nay, chị không thấy em đi học thêm buổi tối. Em bỏ luôn à? Tôi nói với chị là tôi bận vẽ thêm tranh, với lại lớp tối đó đã mãn, tôi đợi ghi tên vào lớp mới. Khi tôi trả lời như thế, tôi nghĩ là tôi phải đến lại với bé Chi, bé Tần, và phải gặp ông Hòa. Hình như đó là một dây liên lạc thứ hai, ngoài sợi dây thân yêu buộc tôi với gia đình anh chị ruột.

Một tuần lễ trôi qua thật yên lặng, mặc dù trong lòng tôi có những phút xáo trộn ghê gớm. Tôi vẫn vẽ thêm được

tranh, tôi thử vẽ qua một vài bức vẽ bột phấn, những loại tranh này không cho phép tôi có những nét dữ dội, và nhờ thế, lòng tôi êm ả thêm chút ít. Tôi có hình dung về ra khuôn mặt của Phương, hình dung vẽ ra khuôn mặt của ông Hòa, cả Bằng và bé Tần nữa. Nhưng bỗng nhiên có cái gì xui tôi vẽ lệch lạc khác đi, dù vậy, sau khuôn mặt cố vẽ cho lệch lạc ấy, có một linh hồn thật ở đằng sau, và tôi nhận ra rõ ràng từng người một.

Trong tuần lễ đó, tôi cũng không gặp Bằng, nhưng anh Thân tôi vẫn liên lạc với Bằng, và có những buổi đi học về, tôi nghe anh chị tôi bảo là Bằng vừa đến, và đã đi. Anh chị tôi tự động lấy tranh của tôi cho Bằng xem và theo lời anh Thân kể lại thì Bằng đã ngạc nhiên và thích thú ghê lắm.

Sự việc đó làm tôi hoang mang hơn, giá không có Bằng tôi sẽ suy nghĩ về ông Hòa dễ hơn. Nhưng Bằng đã tới trong đời tôi với những hình ảnh tưởng tượng đẹp quá, rồi cũng chính một tên Bằng nào đó, đã gieo cho tôi những nghi ngờ, những mâu thuẫn. Nhưng bằng có đâu Bằng này với Bằng kia là một. Những cảm tình của tôi dành cho Bằng vẫn nhẹ nhàng, và dù tôi muốn xô đuổi cảm tình đó cũng không được, tôi biết tôi vô lý, tôi vô lý đối với mọi người, với tôi nữa.

Mấy lần tôi định đem việc ông Hòa kể với anh chị tôi nghe để xem anh chị tôi có lời khuyên nào hợp lý không? Nhưng khi ngồi vào bàn dùng bữa cơm chiều hay những buổi tối rảnh tôi lại gọi chuyện về Bằng. Tôi chỉ hỏi anh Thân quanh co về công việc hội họa của Bằng thôi. Tôi sợ anh chị tôi sẽ nghi ngờ. Lý

do gì tôi lại muốn biết đời tư của Bằng. Bằng đối với tôi hoàn toàn xa lạ. ông Hòa còn gần gũi tôi hơn, tại sao tôi cứ nghĩ về Bằng? Có lần anh Thân tôi nhắc lại buổi tối sai hẹn với Bằng và mỉm cười: Cô thật là nhát, chắc sợ gặp hấn phải không? Tôi cười, cố đáp thật tỉnh:

– Còn lâu em mới sợ, anh coi, hôm đó em bận việc gấp thật.

– Chắc em có việc gấp, và việc đó cần giấu anh chị phải không?

Tôi nói là không muốn có điều gì giấu anh chị hết.

Anh Thân đùa:

– Nếu có việc bắt buộc phải giấu cứ việc giấu. Những cô nhó là dưới ánh mặt trời, mọi việc đều hết bí mật. Tôi nói là tôi có đọc câu này ở đâu, nhưng chỉ mặt

trời biết thôi thì đâu có đáng sợ, vì tự mặt trời, nó cũng bí mật lắm. Anh Thân lại nói về Bằng. Anh bảo rằng Bằng nói chủ nhật này anh phải mang cô lại xem tranh của nó. Nó sẽ sửa soạn sẵn ở nhà để nghênh tiếp người đẹp. Tôi âm ừ, lòng cũng muốn gặp Bằng và xem tranh Bằng vẽ. Hơn nữa, có lẽ gặp con người thật của Bằng rồi, không chừng tôi sẽ trả lời được ông Hoa dứt khoát hơn chẳng. Tôi nói: Được, chủ nhật.

11.

Ngày Chúa nhật đã đến. Lòng nhớ nhung bé Tần mỗi ngày một trở nên quay quắt, tôi nhớ nụ cười của bé, đôi mắt long lanh của bé và cả tiếng nói của bé nữa. Rồi hương hoàng lan trong khu vườn bỗng trở nên vô cùng quyến rũ, tôi mong được ngủ lại, được chìm đắm trong mùi hương đỏ. Bởi vì mùi hương hoàng lan làm sao tôi có thể vẽ ra nó được trên giấy, mà những bông hoa vế thì vô tri giác lắm. Trời ơi, tôi thật là

người con gái khổ sở nhất và yếu đuối nhất. Chỉ có trả lời một câu ngắn, chỉ có tìm hiểu xem lòng mình bắt mình trả lời ra sao, tôi cũng không làm nổi. Tôi lăn lộn một mình trên chiếc giường nhỏ. Nắng như đốt cháy bên trên mái tôn, bốc xuống trần nhà làm đơn sơ bằng những miếng cát tông cứng, hun nóng cả căn gác. Tôi muốn mê đi trong sự nóng bức của buổi trưa và trong cả sự rạo rức, hoang mang muốn làm tôi tan biến mất.

Chưa bao giờ có những ngày cuối năm trời nóng như thế này. Tôi cố gắng nhắm mắt ngủ một giấc lấy lại sức, vì buổi chiều nay, theo lời anh Thân, tôi sẽ gặp Bằng, sẽ nhìn rõ Bằng bằng xương bằng thịt để xem chàng là người thế nào, và để xem chính lòng tôi ra sao. Nhưng tôi vừa chợp mắt được một chốc thì có tiếng chị Hiền gọi:

– Hạnh ơi, có khách này.

Tôi vùng dậy, chải đầu vội vàng rồi đi xuống nhà. Khách của tôi là một người đàn ông, một người lính trẻ thì đúng hơn. Sự có mặt của người lính trẻ làm tôi ngạc nhiên, tôi không quen biết người này bao giờ. Tôi nhà xem thử có gặp hấn đâu không, nhưng tôi hoàn toàn không nhớ ra gì hết. Hấn là một người lạ tôi chưa hề gặp. Như đoán ra sự ngạc nhiên của tôi, đang ngồi nơi ghế, hấn bỗng đứng dậy:

– Xin lỗi chị, chị là chị Hạnh.

– Vâng. Tôi là Hạnh. Xin mời ông ngồi.

Hấn không ngồi mà đưa mắt nhìn quanh phòng rồi hấn dừng lại một chút nơi bức ảnh hai chị em tôi chụp chung treo trên tường. Hấn như vừa đi xa về,

quần áo còn dính đầy bụi. Hấn mặc một bộ quân phục vắn, đi đôi giày ống cao. Thắt lưng đeo con dao găm gọn gàng trong chiếc bao da cũ. Hấn vẫn không ngồi xuống mà đưa tay chỉ dòng chữ dính trên túi áo bên phải:

– Tôi là Lê Hữu Thông, đại đội 303. Tiểu đoàn 42 Biệt động quân.

Biệt động quân? Ô hay, một anh biệt động quân thì dính dáng gì tới tôi. Tôi càng không hiểu gì thêm nữa. Tôi nói:

– Dạ, xin mời ông ngồi.

Người lính cười nói tiếp:

– Tôi vừa ở mặt trận về.

Mặt trận? Mặt trận ở những đâu, tôi biết gì về mặt trận đã chứ? Người lính này có đi lắm nhà không? Tôi có trùng

tên với một người nào đó không? Người lính lại nói thêm:

– Tôi ở chung một đại đội với anh Toàn. Chuẩn ủy Toàn.

Toàn. Cái tên đó làm tôi ngơ ngác hơn. “Tôi có quen với một ông Biệt động quân nào tên Toàn đâu. Tôi giữ giọng hết sức lễ độ:

– Dạ, thưa ông, ông Toàn nào ạ.

Đến lượt người lính ngơ ngác:

– Chị không biết ông Toàn?

– Dạ không.

Người lính gỡ chiếc mũ trên đầu xuống, cầm tay đưa.

– Ô hay ? Thưa chị, chị đúng là chị Hạnh đấy chứ.

– Thưa chính tôi đây.

– Vậy sao chị lại không biết Toàn. Anh Toàn có kể với tôi trước anh dạy học và...

– À... Tôi kêu lên, ngần ngại.

Toàn dạy học? Hay đúng là Toàn bạn của anh Thân. Nhưng tại sao Toàn lại là biệt động quân nhỉ? Tôi hỏi thêm:

– Dạ, ông Toàn đã đi lính ?

Người lính tỏ vẻ yên tâm hơn.

– Vâng, anh Toàn là chuẩn úy ở đại đội tôi. Chắc chị chưa biết tin anh Toàn đi lính.

– À, ra thế. Xin mời anh ngồi.

Người lính ngồi xuống ghế, đặt chiếc mũ lên đùi. Tôi hỏi tiếp:

– Thưa ông, ông Toàn đi lính, rồi sao nữa ạ?

Người lính ngáp ngừng:

– Anh Toàn nhờ tôi tìm chị.

Toản tìm tôi làm gì nhỉ? Toàn đi biệt động quân rồi nhờ bạn tới tìm tôi? Lại rắc rối gì xảy ra nữa đây? Một vụ hãm dọa, hay một nhờ vả năn nỉ? Không, tôi không muốn dính líu gì với Toàn nữa hết. Tôi đã trả lời Toàn rồi mà.

– Thưa, ông Toàn tìm tôi có việc gì ạ?

Người lính nhìn tôi dò xét:

– Ông Toàn không tìm chị được nữa. Ông ấy chỉ nhờ tôi thôi.

– Tại sao ông ấy không tới đây mà lại nhờ ông?

– Hiện anh ấy bị thương. Anh ấy nhờ tôi tới tìm chị nói cho chị biết. Anh ấy nhờ tôi đã bốn hôm rồi, nhưng vừa về tới tôi lại phải dự một cuộc hành quân nhỏ ngoài thành phố, tới hôm nay mới báo tin cho chị được. Vừa về đến là tôi lái xe đến đây gặp chị ngay, chưa kịp vô bệnh viện thăm Toàn.

Người lính tên Thông nhìn tôi, vẻ dò xét, chờ đợi. Và tôi, thú thực tin Toàn bị thương, không hiểu vì sao bỗng làm tôi sững sờ. Có lẽ đã nhìn rõ vẻ sững sờ trên mặt tôi nên Thông dường như yên tâm hơn. Gã chậm rãi kể cho tôi nghe về Toàn, Thông gần Toàn từ ngày Toàn nhập ngũ. Thông đã nghe Toàn kể rất nhiều về tôi, về môi tình Toàn dành cho tôi. Thông nói nhiều lắm, kể lại cả những lời tâm sự riêng của Toàn. Thông kết:

– Toàn mong gặp chị lắm. Có thể đây là lần cuối. Toàn bị thương nặng, có thể nguy hiểm. Hôm chờ Toàn tới bệnh viện, Toàn còn tỉnh táo nhưng nửa giờ sau Toàn mê man luôn. Toàn nói là Toàn đã làm một việc có lỗi với chị, nhưng tới khi chết, nếu không được gặp chị để xin lỗi một lần nữa, linh hồn Toàn không yên được.

– Toàn bị thương nặng lắm sao anh?

Tôi hỏi lại và chưa kịp có một cảm giác nào hết thì người lính đã nói tiếp:

– Có lẽ Toàn nguy mất.

Tiếng nguy mất của Thông làm tôi không khỏi xao xuyến... Tôi thấy tôi không đủ sức đứng vững trước nỗi đau đớn của Toàn nữa, Toàn sắp chết đến nơi, Toàn muốn gặp tôi một lần cuối.

Nhưng gặp rồi có ích lợi gì không, hay thêm cho tôi những dằn vặt nữa? Tôi nói với Thông:

– Tôi hiểu rồi. Toàn là bạn của anh Thân tôi.

– Vâng, Toàn thường nhắc tới gia đình chị luôn.

Thông cầm bao thuốc lá thấy thấy trên tay rồi nhét vào túi:

– Chị đi thăm Toàn chứ ? Hiện anh ấy đang nằm ở bệnh viện Cộng Hòa, dãy C.

Rồi Thông móc ví lấy ra một cái ảnh nhỏ. Cái ảnh chụp hồi đám cưới anh chị Thân và có tôi nhỏ xíu ngồi bên cạnh chị Hiền. Không biết Toàn tìm đâu ra bức ảnh này. Tấm ảnh đã ngả sang màu vàng và đằng sau chằng chịt những chữ ký

của Toàn: Tôi lặng người, cầm bức ảnh trong tay mà không biết phải làm gì nữa. Thông nói:

– Anh Toàn nhờ tôi trả bức ảnh này lại chị.

Tôi không thể nào nghĩ ra được điều gì lúc này nữa. Tôi nói với Thông:

– Anh ngồi đợi tôi một lát Để tôi vào xin phép anh chị tôi xem đã.

Thông bỏ mũ trên bàn:

– Tôi có sẵn xe ở ngoài, để tôi xin đưa chị đi. Trong đó lung tung lắm, sợ chị tìm không ra nổi đâu.

– Vâng. Xin anh cho tôi mấy phút.

Tôi vào buồng trong. Chị Hiền đang dỗ bé Măng Cụt ngủ. Thấy tôi chị hỏi ngay:

– Ai đó Hạnh?

– Dạ một người lính em cũng không quen. Hắn xưng tên là Thông.

– Ủa, họ vào nhà mình có chuyện gì vậy?

– Chuyện của Toàn.

Bây giờ thì đến lượt chị Hiền phải ngạc nhiên, chị mở to mắt:

– Toàn nào vậy.

– Thì Toàn bạn anh trước đó, Toàn mà...

Tôi ngật ngừng. Chị Hiền đặt bé Măng Cụt xuống:

– Toàn dạy học ấy hả. Nhưng sao hắn lại gọi lính tráng đến nhà mình. Lại tính chuyện gì vậy.

Tôi vội nói với chị:

– Người lính ở ngoài là bạn của Toàn. Hấn cũng đi lính rồi và vừa bị thương nặng. Chính hấn nhờ người lính tới đây tìm em.

Rồi tôi kể vắn tắt với chị Hiền những chuyện Thông vừa nói. Tôi cũng kể thêm cả với chị chuyện trước đây Toàn vẫn rình mò theo tôi, và có lần đã ngăn tôi lại giữa đường để tả tình tả cảnh, và tôi đã tàn nhẫn từ chối.

– Hèn chi từ lâu nay không thấy tăm hơi gì của hấn.

Chị Hiền trầm ngâm một lát, rồi bỗng nhiên chị thở dài:

– Vậy là tại cô nó mới đi lính đó. Tội nghiệp.

Tôi bắn khoăn:

– Bây giờ làm thế nào hở chị. Anh lính bạn của Toàn đang chờ ở ngoài phòng. Hắn nói Toàn có phần nguy hiểm.

– Em định vào thăm Toàn phải không.

– Em chưa định gì hết nên mới phải nhờ chị. Hay là chị em mình đợi anh Thân về đã.

Bé Măng Cụt đã ngủ say. Chị Hiền trầm ngâm mấy giây nữa, rồi bảo tôi:

– Thôi, có lẽ không phải chờ anh. Em đưa chị ra gặp người bạn của Toàn coi. Có lẽ vì em mà Toàn nó vậy thật.

Chị Hiền tôi thật là người chu đáo. Chắc chị muốn chính chị quan sát người lính bạn của Toàn xem hắn ra sao đã, rồi

mới quyết định. Khi chúng tôi ra phòng khách, Thông vẫn ngồi im trên ghế, chiếc mũ nâu trên tay trái đưa đi đưa lại, mặt cúi xuống nhìn mấy viên gạch bông. Thông có vẻ lạc lõng và mỗi một khi tôi giới thiệu hẳn với chị Hiền, nhưng dường như chính vẻ mệt mỏi của Thông đã làm chị Hiền tin cậy hơn, nên vừa nghe Thông nói vài câu là chị đã quay sang bảo tôi:

– Thôi, em vào sửa soạn đi kéo anh Thông đợi.

12.

Thông đưa tôi đi bằng một chiếc xe jeep cũ, đầy bụi. Những buổi đi học, mỗi lần gặp một xe nhà binh, tôi vẫn thường khó chịu vì cách lái xe bạt mạng của họ, nhưng lần này, khi chính mình ngồi trên một chiếc xe jeep nhà binh, phóng như điên trong thành phố, thì tôi lại không còn một ngạc nhiên nào hết. Toàn nguy hiểm. Chắc anh ấy trông tin chị từng phút. Thông nói thế và lái xe về mạn Phú Nhuận, rồi ra thẳng ngoại ô.

Toản nguy lắm. Toản đang trông tôi từng phút. Thì ra vậy ư. Nhưng tôi làm gì mà quan trọng quá vậy. Nếu Toản muốn, đời này chán gì các cô đẹp đẽ hơn theo Toản, dễ dãi với Toản. Còn tôi. Tôi có đẹp đẽ gì cho cam. Tôi biết mình lắm, và đã từng thấy rõ mình chỉ là một đứa con gái khô khan, rụt rè kia mà. Dù sao tôi cũng không thể tin nổi vì tôi mà Toản đi lính, vì tôi mà Toản chết.

Xe chạy tít ra ngoại ô. Những mặt nhà, những sân cỏ mênh mông lùi lại bên cửa xe. Rồi tiếng Thông nói:

– Đến rồi đấy, chị ạ.

Xe dừng lại trước cổng bệnh viện... Một chiếc cổng vòng tròn mở vào một khu nhà rộng lớn. Một cây sắt sơn đỏ hạ xuống chặn đường. Bệnh viện Cộng Hòa đó. Tôi không ngờ được. Trước

của bệnh viện, hàng chục người đàn bà, già có, trẻ có, đang tay xách nách mang ngồi đứng la liệt để chờ đợi. Thông dẫn tôi theo đoàn người viếng thăm ừa vào cổng bệnh viện. Qua khỏi cây sắt chắn cửa, tôi như người lạc vào một thế giới xa lạ, hoàn toàn không còn chút gì dính dáng đến đời sống mà tôi vẫn thường sống. Những dãy nhà nằm nối tiếp nhau. Người viếng thăm, và người được thăm viếng sinh hoạt âm ỉ, ồn ào khác hẳn không khi bệnh viện mà tôi vẫn tưởng tượng. Thấy tôi ngơ ngác quá, Thông cứ chốc chốc lại phải lên tiếng: đi phía này chị, đi phía này chị. Thấy tôi im lặng ngơ ngác, Thông cười: Chắc chị chra vào đây bao giờ. Đây là trại hè của bọn tôi đấy. Chị đừng ngạc nhiên nhé, trong này có nhiều cảnh ghê lắm. Đây chị ngã này chị. Đây A. Đây B. Đây, đây C đây rồi!

Thông đưa tôi rẽ theo một lối đi nhỏ dẫn đến một dãy nhà thấp đang buồn bực dưới nắng. Tôi thấy trước hành lang dãy nhà có nhiều thương bệnh binh đang đứng đợi. Đây có lẽ là những người đã khá. Họ ăn mặc giống nhau, ai nấy đều một bộ đồng phục bằng vải thô trắng của bệnh viện. Người nào cũng xanh xao, gầy yếu đến độ tôi không còn nhận ra tuổi trẻ nơi họ. Một người cụt chân đang vịn vai bạn. Một người băng đầu băng băng trắng đầy cộm. Một người khác, có vẻ khỏe hơn hết, đứng dựa lưng vào tường, một cánh tay áo rũ xuống. Chúng ta không nên chăm chú nhìn ngó người tàn tật. Bài học luân lý vỡ lòng đã dạy tôi điều ấy và tôi vẫn còn nhỏ, nhưng sao tôi vẫn không thể không nhìn, không nghe. Chúng tôi đi qua dãy hành lang. Một bà mẹ già cùng đi với chúng tôi vào bước lại phía chàng thanh niên cụt tay. Tôi nghe

thấy tiếng kêu: Má. Tiếng bà mẹ già òa lên khóc. Rồi người con trai cắn nhả: cái gì mà khóc hoài vậy chứ. Tiếng cắn nhả có vẻ gay gắt, nhưng nói xong mấy tiếng cộc cằn ấy, khuôn mặt chàng thanh niên như dại đi và tôi tưởng như nhìn thấy rõ ở đuôi mắt anh có long lanh ngấn lệ. Bà già nghe con gắt, quay mặt đi, giơ tay áo lên chùi nước mắt: Đã nói là con sắp về rồi mà. Nuôi chi mà nuôi hoài vậy chứ. Bà mẹ già không nói thêm một câu nào nữa. Thông bảo tôi: Chị yên tâm. Đây chưa phải là khu rừng rợn đâu. Những người ấy đều sắp được về cả rồi đấy. Đó chỉ là những người bị thương nhẹ. Chúng tôi tiếp tục đi về phía cuối dãy hành lang. Một người trai trẻ khác ngồi trên xe lăn, hai chân và cánh tay phải đều bị cụt ngắn, chỉ còn một cánh tay trái duy nhất đang lăn lăn trên cái tay lái tròn một cách vui thích. Thông cười: Đó chị. Đời chúng tôi

là thế. Thôi chị đừng bận tâm nữa. Mình sắp gặp lại Toàn rồi đấy. Tôi theo Thông vào một trong những gian phòng dài của dãy nhà. Những chiếc giường sắt nhỏ kê sát nhau, chỉ cách vừa lối cho một người lách qua, không còn một giường nào bỏ trống. Những thân nhân vào phòng cũng đông lắm, tiếng cười, tiếng khóc, tiếng thăm hỏi, tiếng lách cách của chai lọ lẫn lộn thành một âm thanh thật kỳ dị. Một vài thương binh trên giường bệnh chưa có người đến thăm, nhìn chúng tôi, vẻ hời hợt.

– Giường số 7. Đây rồi. Số 7 đây chị.

Thông đưa tôi đến dừng ở một chiếc giường sắt cuối phòng. Trên giường, một người đang trùm chăn kín mít. Toàn đó ư. Toàn đang nghĩ gì dưới tấm chăn trùm kín kia, Toàn có biết tôi đã đến đây rồi chẳng. Toàn đang chờ tôi nói gì với chàng

nhỉ. Tôi đứng bên Thông, bên giường Toàn, mà lặng người, không biết mình sẽ phải làm gì, nói gì. Dưới tấm mền trắng, dường như có một bàn tay đang đung đưa. Bàn tay của Toàn. Chính bàn tay ấy đã ám ảnh tôi bao lâu nay. Bình thường, cứ chợt nhớ đến bàn tay của Toàn là tôi lại không khỏi rùng mình, lạ lùng, ghê sợ. Vậy mà lúc này, trông thấy bàn tay dưới lằn vải, tôi bỗng không còn vẻ ghê sợ gì nữa, mà trái lại, còn bỗng nhận ra từ đó vẻ thân mật đặc biệt với đời sống tôi. Bao nhiêu ghét bỏ, ghê tởm của tôi với Toàn đều đã tiêu tan hết. Có lẽ chị Hiền nói đúng. Chính vì tôi mà Toàn ra nông nổi này chẳng. Tôi muốn cúi xuống. Muốn kêu tên Toàn. Muốn nhẹ nhàng kéo tấm mền lên, muốn khóc, muốn nhiều nữa. Nhưng tôi không thể làm gì hết, vì chân tay tôi như cứng nhắc, bất động. Thông vẫn đứng yên lặng bên tôi. Mắt Thông

nhìn không chớp. Đôi mắt Thông sưng sốt, ngơ ngác. Vẻ lạ lùng của Thông làm tôi bật được ra một tiếng kêu nhỏ gì đó, rồi tôi lùi lại. Thông tiếp tục nhìn chiếc giường nhỏ một lát, rồi bằng một vẻ thật chậm chạp, hần đưa tay kéo nhẹ tấm mền phủ đầu ra. Toàn đó ư. Một khuôn mặt quần băng kín, mê man. Tôi cúi xuống, gọi khẽ: « Anh Toàn ». Những Thông đã bỏ tấm mền xuống, ngăn tôi lại, rồi chậm chạp nói:

– Hồng rồi chị ạ. Không phải Toàn.

Từ phía sau lưng Thông, một người đang nằm ngóc đầu dậy, nhìn chúng tôi:

– Anh chị kiểm Toàn à. Chuẩn úy Toàn mất rồi, ông ấy mất từ bữa kia. Đám ma đã đưa đi hồi sáng. Mắt tôi hoa lên. Gian phòng bỗng như tối xầm lại. Thế là Toàn đã chết. Thôi rồi. Không bao giờ tôi

còn có thể nói gì với Toàn nữa. Không bao giờ tôi còn có thể nhìn lại thấy Toàn nữa. Dù để mà thương yêu hay để mà thù ghét. Đời sống vô lý đến thế này? Toàn dạy học, Toàn sàm sỡ. Toàn biết động quân. Rồi Toàn về nằm đây và chết. Thế là hết. Tiếng Thông vang lên trao đổi với người nằm cạnh giường Toàn mấy câu, rồi thôi:

– Tội nghiệp, chuẩn úy Toàn...

Người đàn ông nói gì đó với Thông nhưng tôi chỉ nghe được có thế. Tội nghiệp Toàn. Đám ma đã cử hành. Thế là hết. Toàn đã đi. Đã yên. Không bao giờ Toàn quấy rầy tôi được nữa. Còn tôi, cũng chẳng bao giờ còn có thể được Toàn quấy rầy nữa. Những chuyện xảy ra về Toàn và hình bóng chàng lãng đãng trong ký ức, lúc này, đối với tôi bỗng trở

thành những kỷ niệm vừa buồn bã, vừa chua xót, quý báu.

– Thôi, phần anh ấy đã xong. Như vậy mà tốt. Số mệnh...

– Chắc chuẩn úy được đưa về nghĩa trang Hạnh thông Tây phải không anh.

Người thương binh đã nằm xuống lại:

– Thì chả đó còn ở đâu nữa.

Từ phía cửa, một người đàn bà hốt hoảng đi vào, chị tiến tới chỗ tôi đang đứng, ngơ ngác một lát, rồi đột ngột giơ hai tay đẩy tôi sang một bên, rơi mình xuống giường ôm người đàn ông khóc nức nở.

Thông đờ cho tôi khỏi loạng choạng và chúng tôi đi qua giường người bệnh

vừa báo tin Toàn mất. Chào. Rồi lặng lẽ trở ra. Phía bãi cỏ trống sân trước, các ngọn cỏ bỗng rạp mình, tiếng động cơ vang lên phẫn phật, rồi một chiếc trực thăng hạ xuống. Tiếng người kêu, tiếng xe hồng thập tự chạy. Những chiếc cáng nhỏ được khiêng ra và người ta đặt những thương binh từ trên trực thăng vào, mang đi. Công việc diễn ra thật thành thạo, dừng dừng, không một xúc động. Chúng tôi đã ra đến hành lang. Thông nói âm thầm: Đó chị xem. Mỗi ngày đều thế. Ngày nào cũng bị thương, cũng chết.

Ngày nào cũng bị thương, cũng chết. À, thì ra chiến tranh là thế. Lâu nay, quá mải mê với công việc riêng tư, tôi đã không nhìn thấy chiến tranh. Chiến tranh đã đến sát bên tôi từ bao giờ mà tôi không hề biết. Chúng tôi tiếp tục đi.

Tiếp tục nhìn thấy những cánh tay cụt, những đôi mắt mù, những tàn phá, đổ vỡ. Một người lăn chiếc xe từ đầu tới cuối dãy hành lang. Một người đang lọc cọc tập đi với chiếc nạng, vừa đi vừa cười: Đông qua há. Càng đông càng vui. Và anh ta cười lớn. Tiếng cười của người cụt chân làm tôi lạnh xương sống. Thì ra chết chóc, tàn tật ở đây đã trở thành quen quá đi rồi.

Trời đã xế chiều. Chúng tôi ra khỏi khu hành lang. Trên trời, mấy chiếc trực thăng khác vẫn lượn vòng có lẽ chờ đáp xuống. Thế là tôi đã không kịp nói gì với Toàn. Nhưng nếu tôi kịp nói, liệu tôi sẽ nói được gì nhỉ. Chắc tôi cũng không đủ sức để nói gì đâu...

Chúng tôi lặng lẽ đi theo một con đường êm ả ra phía ngoài. Đi được một lát, bỗng có tiếng kèn trống từ xa vẳng

lại. Thông chỉ tay về phía ấy, bảo tôi: Phía ấy là nhà xác đấy chị. Đám ma cử hành ở đây và ra bằng cửa sau. Thấy tôi không nói gì, Thông cũng trở lại vẻ lặng lẽ và chúng tôi cứ tiếp tục đi. Đi và tôi bỗng ngạc nhiên khi thấy mình đi bên cạnh Thông. Bên cạnh một anh biệt động quân có ghi danh trên ngực. Biệt động quân. Cái tên đó bỗng thân thuộc dần như cuộc chiến tranh đang dần quen trong tôi.

Tiếng kèn đám ma đầu đó, bỗng lung bùng trong đầu tôi, theo nhịp những bước chân đi. Tôi đang ở đâu đây. Tôi đang đi ở đâu đây. Tôi phải làm gì đây, tôi đang nghĩ gì và tôi sẽ làm gì. Chiều rồi. Tôi có yêu Toàn không. Tôi có yêu ông Hòa không. Có yêu Bằng không. Tôi phải đi đâu bây giờ. Đi đến nhà Bằng, đi đến nhà ông Hòa, hay đi .thăm mộ

Toản, hay về nhà khóc với chị Hiền, với bé Măng Cụt. Không biết bao nhiêu câu hỏi kỳ cục cứ lùng bùng trong đầu tôi cùng với tiếng kèn trống, tiếng động cơ trực thăng và cả tiếng đạn nổ đầu đó.

Tôi phải đi đâu đây. Tôi vẫn đi. Đi từng bước rõ ràng. Nhưng không trả lời nổi.

